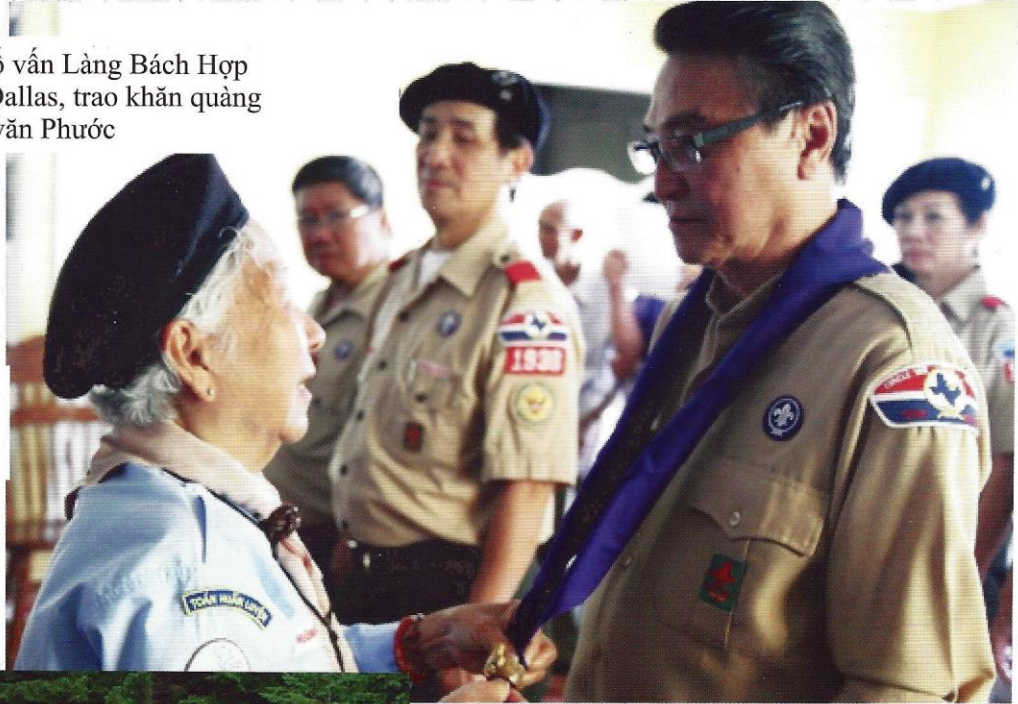




# LIÊN LẠC

TIẾNG NÓI CỦA HƯỚNG ĐẠO TRƯỞNG NIÊN

Trưởng Nguyễn thị Hai, Cố vấn Làng Bách Hợp  
Hướng Đạo Trưởng Niên Dallas, trao khăn quàng  
HĐTrN cho Lý trưởng Lê văn Phước



Trưởng Võ thành Nhân, Chủ tịch HĐTU/HĐVN, trao  
Huân Chương Bách Hợp cho trưởng Nguyễn văn Phúc,  
Làng Bách Hợp Hướng Đạo Trưởng Niên Seattle  
(hình trên), và trưởng Trịnh văn Toàn, Làng BHHĐTrN  
Oregon, bên trái trưởng Toàn là trưởng Bùi văn Giải và  
trưởng Bạch văn Nghĩa (hình bên)



LIÊN LẠC Bộ mới số 6 - Mùa hạ 2012



### Đôi dòng về ý nghĩa hình bìa

Hình bìa ghi lại lễ trao khăn quàng Làng Bách Hợp Hướng Đạo Trường Niên Dallas, lý trưởng Lê Văn Phước được trưởng cố vấn Nguyễn Thị Hai trao khăn đánh dấu sự phục hưng của Làng Bách Hợp Hướng Đạo Trường Niên Dallas nói riêng, và sự phát triển của tổ chức Hướng Đạo Trường Niên nói chung. Thêm vào đó, hình ảnh của các Trưởng HĐTrN được trao tặng huân chương cũng nói lên sự đóng góp của trưởng niên cho phong trào Hướng Đạo Việt Nam qua các thế hệ vì mục đích giáo dục thanh thiếu niên.

Hình trên, Trại Khai Phá 2012 gồm các đơn vị từ miền đông như thủ đô Washington, miền Trung như Dallas, Houston Texas, miền Tây gồm các đơn vị từ Oregon, San Jose, Sacramento, Orange County và San Diego. Một số các Trưởng niên tham gia phục vụ trong công việc quản lý và sinh hoạt với các em (xem bài trang 22).

Thân ái bắt tay trái quý trưởng

Nguyễn Đình Tuấn

VPT. Văn Phòng Hướng Đạo Trường Niên



## LIÊN LẠC BỘ MỚI SỐ 6

### Chủ Nhiệm

Nguyễn Đình Tuấn

### Biên tập & Điều hành

Trần Anh Tuấn

Lê Văn Tinh

Bernard Nguyễn

Bùi Công Thắng

Tăng Thị Linh

Nguyễn Trung Tường

### cộng tác trong số này:

Lê Bình, Nguyễn Bernard, Trần Đỗ Cung,  
Lý Nhật Hui, Tôn Thất Hy, Bạch Văn Nghĩa  
Nguyễn Minh Phúc, Tô Văn Phước,  
Châu Sơn, Dương Thị Kim Sơn,  
Nguyễn Văn Thư, Đỗ Quý Toàn,  
Nguyễn Minh Triết, Trần Anh Tuấn  
*Trình bày và layout:* Nguyễn Đình Tuấn

Bài vở xin gửi về  
Trần Anh Tuấn  
att411@comcast.net

Chi phiếu xin trả cho  
Báo Liên Lạc  
71 Goldenrain Dr.  
San Jose, CA 95111

## Mục Lục

### NHÂN VẬT HƯỚNG ĐẠO

Một vài kỷ niệm cùng trưởng Nguyễn Mạnh Tân 1  
Chị Đoàn Thị Liên 3

### VĂN HÓA

Huy hiệu Hướng Đạo và lời hứa thứ nhất 4  
Tiếng Việt vẫn còn sau thời Hán thuộc 7  
Bánh bột chiên 10  
Đại bàng gậy cánh 12

### KÝ ỨC

Tìm hiểu về HĐ Quân Đội 13  
Một kỷ niệm HĐ tháo vát 15  
Các trưởng HĐ của tôi 16  
Kỷ niệm 30 năm Kha đoàn 475 19  
HĐ hội ngộ sau 44 năm 19

### SINH HOẠT TRƯỞNG NIÊN

Làng Bách Hợp Quảng Tế Nam California 22  
Ngày tinh thần Trần Văn Khắc 23  
Lễ trao khăn quàng: Làng Bách Hợp HĐTN Dallas 23

### SINH HOẠT HƯỚNG ĐẠO

Trại Ngành Thanh 2012 24  
Trại Sắp Sẵn 9 25

### THÔNG TIN LIÊN LẠC

Nói đây liên lạc 27  
Hộp thư TAT 28

# Một vài kỷ niệm cùng Trưởng Nguyễn Mạnh Tân

*Nhân đọc Liên Lạc Bộ Mới số 5 có viết về Trưởng Trâu kiên nhẫn - Nguyễn Mạnh Tân, Gà tôi xin được ghi lại một hai kỷ niệm với Trâu kiên nhẫn và hy vọng rằng những kỷ niệm nhỏ này, nếu có thể, sẽ góp phần vào việc khôi phục lại trí nhớ mà trong thời gian qua vì vương bệnh, Trưởng đã quên quá nhiều!*

### Ở bên nhà...

Vào khoảng cuối thập niên 60, Đạo Lâm Viên – Đà Lạt có thêm một Tráng Đoàn, Tráng Đoàn Trường Sơn, do Linh Mục Nguyễn Mạnh Tân thành lập và Trưởng Cảnh (Trần văn?) phụ tá. Nhờ những lần họp Hội Đồng Đạo, Gà tôi quen với Cha Tân.

Tráng Sinh Tráng Đoàn Trường Sơn là những chàng sinh dòng Phanxicô mà Cha Tân đang phục vụ. Nhắc đến Tr. Cảnh, Tráng phó của Cha Tân, thật khó quên kỷ niệm khi cùng nhau tham dự trại họp Trường tổ chức ở Vũng Tàu năm 1969!

Tham dự trại họp Trường này, phái đoàn Đạo Lâm Viên gồm các Tr. Chu Sơn, Vĩnh Tôn, Gà tôi, chị Châu, Balou Âu Đoàn Ngàn Thông và một vài Tr. mà, xin lỗi, tôi không còn nhớ tên. Về phương tiện di chuyển, Đạo đã liên lạc và được sự đồng ý trợ giúp của bên hàng không quân sự Hoa Kỳ. Chúng tôi sẽ đi (bay!) từ Đà Lạt đến Phi trường Tân Sơn Nhất, sau đó đổi phi cơ đi Vũng Tàu. Nói thì đơn giản, thực tế không dễ như vậy. Vì phải lệ thuộc chuyến bay, nhất là máy bay quân sự, mà trong thời điểm cuối thập niên 60 không phải lúc nào cũng đúng hẹn! Chúng tôi và anh Đạo Trường cùng một hai Trưởng tiền đưa đã đợi ở sân bay quân sự Cam Ly cả ngày, cuối cùng phải quay về để hôm sau trở lại. Cũng may hôm sau, chúng tôi (phải) vội vàng lên máy bay trực chỉ về Sài Gòn. Do vì lo sợ bị “say sóng” cho nên Tr. Cảnh phải uống thuốc an thần trước khi đi. Khổ thay ngày đầu phải quay về, thuốc thì đã uống, Tr. Cảnh cứ muốn...”tìm chỗ đánh một giấc!” Hôm sau vì sợ có thể bị trở về lần nữa nên Tr. không (vội) uống thuốc. Đến khi lên máy bay mới uống, thuốc chưa có tác dụng gì thì đã xuống Tân Sơn Nhất. Trong lúc đợi chuyển máy bay, thuốc bắt đầu hữu hiệu. Không khí Tân Sơn Nhất thì nóng, đôi mắt sau cặp kính cận của Tr. mở lớn thật khó khăn. Không nhớ Tr. uống bao nhiêu viên mà đến Vũng Tàu rồi xin quá giang xe nhà binh... Hoa kỳ chạy về “đất trại.” Tr.

luôn như “kê mắt hôn.”Xe đang chạy bỗng thắng gấp, Tr. ngồi từ cuối xe bay thẳng đến phía sau tài xế! May có tấm kính ngăn giữa đôi bên, bằng không đã... cụng đầu nhau với bác tài! Khi được hỏi tại sao không nắm chắc thành xe, Tr. cho biết là không còn một chút sức lực nào cả.

Hiện tại Tr. Cảnh phiêu bạt nơi nào, Cha Tân có còn giữ liên lạc với Tr.?

Không rõ Cha Tân được chuyển về Nam khi nào và Tráng Đoàn Trường Sơn sau đó không lâu cũng đã tự động giải tán.

Gà tôi gặp Cha “lần cuối” ở trại Giũ Vũng. Cha vui vẻ, thân tình, hỏi han mọi chuyện... Thật ra, nếu nói gặp nhau ở Giũ Vũng - Suối Tiên là “lần cuối” có lẽ không đúng lắm vì (sau này mới nghe) trại họp bạn Ngành Kha toàn quốc, Kha sinh chiếm đỉnh núi Lâm Viên, Cha có tham dự. Tiếc là Gà tôi không gặp Cha trong kỳ trại này, cũng như trại Tam Bình-Thủ Đức, tôi (đi với Trưởng Lê Xuân Đăng) chỉ đến trại vào buổi trưa trước đó và hôm sau, lễ khai mạc chấm dứt là phải quay về.

### ... Nơi xứ Người

Cuối cùng Gà tôi cũng thu xếp tham dự trại Thăng Tiến 3 ở San Jose năm 1990 và cũng là lần đầu tiên tôi biết xứ Hoa Kỳ, lại cũng thật bất ngờ thay đã tái ngộ với Cha Tân nơi đất trại!

Tôi được Cha Tân, cũng như anh chị Trại Trường-Lý Khánh Hồng- kể rằng không còn mấy ngày nữa trại sẽ khai mạc thì bên đảm nhận phần ẩm thực báo cho biết họ rút lui! Trong lúc Ban Tổ Chức chơi với, may sao Cha Tân đã vận động các tín hữu của Cha “trám chỗ hồng” này và sau đó tôi cũng hiểu tại sao chị Lý Khánh Hồng đành phải góp sức với nhà bếp mà lẽ ra chị sinh hoạt Tiểu Trại Âu như dự tính.

... Một hôm điện thoại reo, tôi cầm máy và giọng “Nghệ Tĩnh” bên đầu dây “Phước đó hả, Cha Tân đây, Cha đang ở Đức thăm bà con, Phước đón Cha xuống thăm gia đình và thăm Cha Bích luôn.”

Tôi không nhớ chính xác là năm nào, có lẽ trong những năm cuối thập niên 90 hay đầu thế kỷ 21 chi đó. (Không chừng trí nhớ của tôi cũng chầm chậm “có vấn đề!”)

Sau khi hỏi han mới biết là nơi bà con của Cha cách (ô) nhà Gà trên 500 cây số. Vì vậy tôi đề nghị Cha đi xe lửa, có gì liên lạc lại để biết giờ giấc đón Cha.

Hôm sau được Cha điện thoại cho biết là đang ở Manchen, nơi Cha Bích (Cha Bích là đồng hương và hơn Cha Tân một vài tuổi, lúc bấy giờ trông coi Giáo xứ Manchen-Freising) và hẹn giờ Gà tôi đến đón. Tôi

nói trước khi đến đón sẽ gọi lại và Cha xuống đợi trước cửa nhà vì nơi đây rất khó tìm chỗ đậu xe. Đến giờ hẹn, tôi gọi lại thì Cha cho hay là: “ bị nhốt trong nhà!” Chắc do thói quen, khi ra khỏi cửa Cha Bích thuận tay khóa luôn. Cũng may có đề địa chỉ (Tu viện) mà Cha Bích phải đến cho nên chúng tôi (tôi và bà xã) chạy thẳng đến nơi đó để lấy chìa khóa.

Khi tìm được địa điểm, hỏi thăm thì Cha Bích đã ra về trước đó không lâu!

Chúng tôi đón Cha Tân về nhà cũng đã quá trưa! Dùng cơm xong, chúng tôi (vợ) đưa Cha đi thăm thắng cảnh vì lúc này cũng đã khoảng 14 giờ mà Cha phải quay về nơi bà con theo chuyến tàu khởi hành 16 giờ để người nhà đón. Vì chỉ có thời gian khoảng 2 giờ đi lại, chúng tôi đưa Cha đi thăm sân vận động, vừa đi vừa kinh vừa sân đá banh, với kiến trúc khá độc đáo! Cộng Hòa Liên Bang Đức (Tây Đức) được ủy nhiệm tổ chức Thế vận hội năm 1972 và đã “nổi danh khắp thế giới” bởi người Palestine đã bắt tất cả lực sĩ Do Thái, mà họ cũng như tất cả lực sĩ các nước khác, cư ngụ ở làng Thế vận cách sân vận động không xa bao nhiêu.

Đi thăm chưa được một phần tư khu vực rộng lớn dành cho Thế Vận Hội thì đã đến giờ Cha phải trở về với bà con, lúc đó đã 15 giờ 30.

Cha nói với chúng tôi là Cha sẽ đi chuyến kế tiếp lúc 18 giờ và sau đó điện thoại với thân nhân. Như vậy được thêm gần 2 giờ thông dong nữa.

Chúng tôi vừa đi...thong thả, vừa đi ...mau và có khi chạy “lúp xúp” bởi thời gian cứ rượt đuổi, nhất là khi coi lại chỉ còn khoảng 30 phút nữa là 18 giờ. Tôi gợi ý Cha đi chuyến sau nữa nhưng Cha cho biết không được vì người bà con phải đi làm ca tối.

Sau khi chuyến xe lửa đưa Cha trở về với bà con lẫn bánh, chúng tôi quay về và Nhà tôi nói ngay, hình ảnh Cha chạy “lúp xúp” nơi Thế Vận Hội vừa rồi trông thật dễ thương.

Tôi lại được tham dự trại Thăng Tiến 7 tổ chức ở Houston – Texas và cũng đã gặp Cha, nhưng thời gian “đói mắt” thật ngắn ngủi. Có thể vì kỳ trại này tôi đã gặp lại những anh chị em Đạo Lâm Viên cũ, chúng tôi xa cách nhau trên 30 năm vì vậy chúng tôi “lú lo” với nhau nhiều hơn.

Trên đường chúng tôi, tôi và Nhà tôi cùng đi, dự trại Thăng Tiến 9 tổ chức ở San Jose, Nhà tôi nói ngay chắc thế nào cũng gặp Cha Tân.

Đến trại chúng tôi có ý trông và sau khi hỏi thăm thì được biết sức khỏe của Cha không mấy tốt!

Trong năm qua, cũng như anh chị em HĐ khác, tôi được E-mail báo động, do vì bệnh mắt hết trí nhớ, Cha lang thang quên lối về nhà! Hôm sau thì mừng quá, đã tìm được Cha!

Nhờ sự thăm viếng của các tín hữu và anh chị em HĐ, Cha đã dần dần nhớ lại như bài viết đăng trong

Liên Lạc của Tr. Nguyễn Mạnh Kym. Như đã thưa, mục đích ghi lại vài kỷ niệm bên trên là hy vọng góp phần khôi phục trí nhớ của Cha. Cha cố gắng nhớ (ổ) nhà Gà ở Manchen, nhất là chuyến thăm viếng “chưa đến 1 ngày vì bị Cha Bích nhốt trong phòng.”

Cầu mong Cha sớm bình phục.

**Gà lồi TÔ VĂN PHƯỚC**  
**Manchen - Đức quốc**

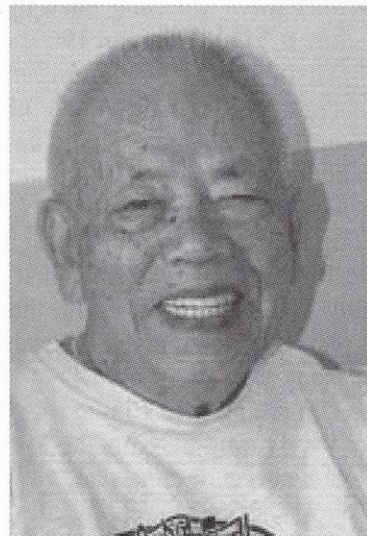
## **Báo Liên Lạc thăm Trưởng Tân**

Sau khi đọc bài về trưởng Nguyễn Mạnh Tân trên **LIÊN LẠC** Số 5, một số trưởng vào nhà dưỡng lão thăm trưởng Tân có cho Liên Lạc biết là trí nhớ của Cha khá hơn trước, đã đọc được báo chí và than phiền là lâu rồi không nhận được báo **LIÊN LẠC**, anh em phụ trách LL đã vào thăm Cha Tân và đưa cho Cha mấy số báo và huy hiệu mới của HĐTN, Cha cười nói vui vẻ khi đọc bài và coi hình nói về Cha.

Quý trưởng muốn tới thăm hoặc liên lạc với Cha Tân, xin ghi địa chỉ sau: Nhà dưỡng lão Mission De La Casa, địa chỉ: 2501 Alvin Ave, San Jose điện thoại 408-238-9751, có một khu riêng dành cho những bệnh nhân nhưng khi ra khỏi phải có nhân viên bấm số code mới mở cửa được để tránh cho bệnh nhân không đi lạc.

### **LIÊN LẠC**

*Cha Tân tươi cười tiếp anh em phụ trách báo Liên Lạc (hình bên) Trưởng Thăng và Bernard chụp hình với Cha Tân (hình dưới)*



# CHỊ ĐOÀN THỊ LIÊN

Tôi gặp chị Liên lần đầu tiên vào năm 1981 trong buổi khai mạc phòng nha khoa của chị Phạm Thị Thân ở Monterey Park, CA. Chị tự giới thiệu chị làm Social Worker ở Orange County, CA. Gặp nhau có một hôm nhưng sau đó tình chị em giữa chị và tôi rất thân mật. Tôi trở về lại sống ở Canada và trong bao nhiêu năm chị vẫn thư từ đều đặn cho tôi.

Chị Đoàn thị Liên sinh năm 1926. Năm cuối trung học chị phải bỏ học, khi trường di chuyển về Hà Đông vì bom đạn và chiến cuộc Pháp-Việt Minh bắt đầu khắc nghiệt. Tuy chị không học xong chương trình trung học nhưng chị vẫn đeo đuổi con đường học vấn, quyết chí tự học. Khi về Hà Nội chị may mắn được theo học một lớp tại chức (on-the-job-training) tại Viện Ung Thư Hà Nội. Trong lúc đó chị được Viện Đại Học Hà Nội cho theo học lớp huấn luyện về kỹ thuật X-Ray. Từ 1950-54 chị là chuyên viên về X-Ray Therapist, Electrocardiograph Operator và Vật Lý Trị Liệu. Di cư vào Nam, từ 1954-59 chị làm thông dịch viên cho ngành y tế của cơ quan United States Operations Mission (USOM). Nhờ sự quan tâm đến bệnh nhân trên giường bệnh và tài giao tiếp của chị với nhóm nhân viên điều dưỡng, cơ quan USOM đã lưu tâm và gọi chị đi thụ huấn về ngành Vật Lý Trị Liệu tại New York University, Bellevue. Năm 1964 chị sang Úc và cho đến 1969 chị làm xướng ngôn viên cho đài phát thanh Úc Châu ở Melbourne. Trở về Sài Gòn, nhờ biết Anh và Pháp Văn chị làm cho cơ quan Vietnam Council on Foreign Relations. Nhờ làm việc chung với các nhà báo, thương gia, chuyên viên giáo dục ngoại quốc nên chị được biết về tình hình tương lai Việt Nam và biết nên tìm đường rời khỏi Việt Nam. Ngày 30 tháng Tư 1975 chị cùng đại gia đình rời bỏ Việt Nam trên một chiếc tàu chở dầu và đi tản qua Hoa Kỳ. Khi đến Hoa Kỳ chị làm Social Worker ở Orange County, một nghề phối hợp tất cả tài giao tiếp và lòng tận tụy, thân yêu đối với mọi người của chị. Chị về hưu trí năm 1995.

Cho đến khi đến với chúng tôi Hội Ái Hữu Nữ Hướng Đạo Việt Nam ở hải ngoại, chị Liên chưa bao giờ sinh hoạt hướng đạo. Chị đến với chúng tôi như một cảm tình viên, nhưng rất tích cực. Bao giờ có buổi họp chị luôn luôn có mặt. Chị đóng góp thường xuyên nhiều bài vở giá trị cho tờ báo Ái Hữu Nữ Hướng Đạo Việt Nam, cho nhiều ý kiến xây dựng và hầu hết các Nữ cựu trưởng và cựu Nữ hướng đạo sinh đều ngưỡng mộ và thương yêu chị.

Từ lúc nhỏ đến giờ chị chưa từng đi hướng đạo. Tôi gặp lại chị kỳ này, chị gợn gàng trong bộ y phục hướng đạo tham dự trại Tùng Nguyên 3 Ngành Tráng tại Lost Valley, CA (1993) khi tôi làm phụ tá cho anh

Lê Phục Hưng, Toán Huấn Luyện Canada. Mấy thập niên sau này chị và tôi càng thân nhau hơn, cùng dự các trại Thăng Tiến 5 (1995) ở Sydney, Úc Châu (sáng sớm ra nghe chim laughing kookaburra “cười/hót”); Thăng Tiến 6 (1998) Fairfax, Virginia USA; Thăng Tiến 7 (2002) Camp Strake, TX., năm người cùng ở một phòng Cao Niên nhưng nay 4 chị -Ngọc Lan, Lâm Tô Bông, Trần thị Mai, Đoàn thị Liên- đã về bên kia thế giới; Thăng Tiến 8 (2006) Riverside, CA, chị và tôi ở trong lều Cao Niên có máy lạnh, ban ngày thì nóng không thể vào trong lều được, nhưng nửa khuya thì hơi lạnh, hơi nước được thổi ra, ướt cả ghế bố, túi ngủ, ướt đầm cả người, hai chúng tôi phải đi tắm lúc 3 giờ sáng! Âu cũng là những kỷ niệm đẹp cùng sống với nhau ở trại. Đền Thăng Tiến 9 (2009) King City, CA thì chị cho tôi biết chị mệt nên không đi.

Chị đã lấy xong bằng rừng với tên rừng Bò Câu Thân Thiện (hay Thông Thái?). Đúng như tên rừng của chị, chị thân thiện với mọi người. Lúc nào nụ cười cũng nở trên môi. Chị hiền như Bò Câu, nhưng có lúc cũng cứng rắn vì chị rất khẳng khái. Chị giản dị, bình dân, phóng khoáng nhưng không đua đòi với ai, chỉ sống cho chính mình. Không lệ thuộc ai nhưng khi cần đi đâu mà không có xe đưa đón là chị gọi điện thoại nhờ chúng tôi đưa xuống Thư Viện Việt Nam dự lễ hoặc đi nhà quản phúng viếng, đi họp hướng đạo v.v... Chị rất kỹ lưỡng về sức khỏe, quan tâm đến việc ăn uống, tập thể dục hằng ngày. Buổi sáng nào chị cũng đi bộ quanh khu nhà ở, tập thể dục. Gọi điện thoại cho chị thì cũng nhớ gọi hơi trưa một chút vì chị đi ra ngoài đi bộ hoặc đang tụng kinh. Nay chị và tôi không còn dịp cùng đi ăn cơm với nhau ở các trại, đi ăn phở mỗi khi đi họp về hoặc đến nhà chị, chị nấu hủ tiếu. Một người chị rất dễ thương, yêu mến các em.

Chị qua đời vào ngày 5 tháng 4 năm 2012. Xin vĩnh biệt chị và cầu nguyện chị sớm về cõi Vĩnh Hằng để cùng đi họp hướng đạo với các chị Phạm Thị Thân, Trần Thị Mai, Lê Thị Trúc, Lâm Tô Bông, Trần Thị Đáp. Vô cùng thương tiếc chị, một người chị quý mến.

**Hải Ly Cảnh Trọng DƯƠNG THỊ KIM SƠN**



Hai trưởng Nguyễn Minh Thê và Dương thị Kim Sơn tham dự đám tang trưởng Nguyễn thị Liên

## HUY HIỆU HƯỚNG ĐẠO VÀ LỜI HỨA THỨ NHẤT CỦA PHONG TRÀO HƯỚNG ĐẠO VIỆT NAM

Một trong những đặc điểm của Phong Trào Hướng Đạo mà các đoàn thể giáo dục thanh thiếu niên khác không có là Lời hứa và Luật Hướng Đạo. Một tân sinh buộc phải tuyên hứa mới trở thành đoàn sinh chính thức của Phong Trào. Vì vậy lời hứa rất quan trọng. Người Trưởng HĐ trung hậu không bao giờ sửa đổi lời hứa của phong trào, dù chỉ sai một chữ cũng làm thay đổi ý nghĩa của lời hứa. Thí dụ:

Tôi xin lấy danh dự hứa cố gắng hết sức:

Làm bốn phận đối với tín ngưỡng tâm linh, với Tổ quốc và quốc gia tôi được sửa lại để dạy cho đoàn sinh là:

Tôi xin lấy danh dự hứa cố gắng hết sức:

Làm tròn bốn phận đối với tín ngưỡng tâm linh, Tổ quốc và Quốc gia tôi,

Chỉ thêm một chữ “tròn” thôi, khi vừa hứa xong là đã thất hứa rồi. Chúng ta không phải là thánh nhân nên khó thể làm tròn được.

Bài này có mục đích giúp các trưởng và tráng sinh hiểu rõ hơn về nguyên lai huy hiệu và lời hứa thứ nhất của phong trào HĐVN.

### A/ Vì sao huy hiệu hoa huệ của HĐVN cũng gọi là hoa bách hợp?

Theo sách *Scouting 'Round The World* do Văn Phòng Hướng Đạo Thế Giới ấn hành, tại Pháp Quốc, có một Liên Hội Hướng Đạo và 4 hội Hướng Đạo khác nhau:

-Hội Nam Nữ Hướng Đạo Thế Tục Pháp “Les Eclaireuses et Eclaireurs de France” (EEDF)

-Hội Nam Nữ Hướng Đạo Do Thái Giáo Pháp “les Eclaireuses et Eclaireurs Israelites de France (EEIF)

-Liên Hội Nam Nữ Hướng Đạo Tin Lành Pháp “Federation des Eclaireuses et Eclaireurs Unionistes de France” (FEEUF)

-Hội Hướng Đạo Công Giáo Pháp (Les Scouts de France “(SDF).

Bốn hội này đều nằm trong Liên Hội Hướng Đạo Quốc Gia Pháp “The National federation-Scoutisme Francais,” tổ chức duy nhất được Hướng Đạo Thế Giới Thừa nhận.

Năm 1930, khi mới thành lập Hướng Đạo các trưởng tiền bối đều dùng sách vở tài liệu của hội Hướng Đạo Thế Tục Pháp (Eclaireurs de France) để phiên dịch

sang tiếng Việt và nhất là phải tránh né sự nghi ngờ của chính quyền thực dân Pháp, nên trong lời hứa Hướng đạo, cụm từ “Servir la patrie,” đứng ra phải dịch là “phụng sự Tổ Quốc,” phải sửa lại là “trung thành với Tổ Quốc,” (Hội ký của Trưởng Sứ Sĩêng Năng) và không có phần tôn giáo theo đúng lời hứa của hội HĐ Thế Tục Pháp (Eclaireurs de France).

Năm 1936, Liên Hội HĐ Pháp cử Trưởng André Lefèvre, Tổng ủy viên hội HĐ Thế Tục Pháp sang Việt Nam để quan sát và trở về tường trình tình hình HĐ bản xứ.

Năm 1937, Liên Hội HĐ Pháp cử Trưởng DCC Raymond Schlemmer sang để kết hợp và giúp thành lập Liên Hội HĐ Đông Dương gồm 5 xứ Nam Kỳ, Trung Kỳ, Bắc Kỳ và hai nước Cao Miên Ai Lao. Ban Giám đốc thường trực do Trưởng André Consigny làm đại diện và Trưởng Võ Thành Minh làm Tổng Thư Ký, đặt trụ sở tại số 14 đường Forcant Huế.

Khi soạn thảo sách nghi thức cho Liên Hội, thay vì chọn các huy hiệu của các hội HĐ tại Pháp như chữ thập bằng (croix cannée), chiếc cung trương (arc tendu) hay con gà vàng (coq d'or) v.v.. Trưởng Võ thành Minh đề nghị nên chọn cánh hoa sen làm huy hiệu, vì Hoa sen tượng trưng cho người quân tử Đông phương, có ý nghĩa: “gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn.” Được Ban Giám đốc chấp thuận, Trưởng Minh tổ chức một cuộc thi vẽ huy hiệu và chọn mẫu Hoa sen do Trưởng Vĩnh Bang vẽ làm huy hiệu chính thức.

Hình dáng huy hiệu hoa sen gần giống cánh hoa bách hợp hiện nay, nhưng ở trên có một cái chóp, và không có nụ cười sắp sẵn ở phía dưới.

Theo lời hai vị Trại trưởng Mai Liệu và Lê Mộng Ngộ, việc Liên Hội HĐ Đông Dương chọn mẫu hoa sen làm huy hiệu, đã không được các đơn vị HĐ Công Giáo Pháp đồng ý. Có một linh mục tuyên úy người Pháp tại Hải Phòng đã chống đối rất quyết liệt. Về sau, Ban Thường trực Liên Hội phải tìm một giải pháp dung hòa bằng cách giữ các phần trên và lấy mẫu Fleur de Liz của Pháp (đóa hoa huệ có rất nhiều cánh), để sửa lại phần dưới của hoa sen và gọi đó là hoa Bách Hợp hay hoa huệ. Lúc này Trưởng Võ Thành Minh đã từ nhiệm Tổng Thư Ký.

Tháng 3 năm 1945, quân đội Nhật Bản lật đổ chánh

quyền Pháp, Liên Hội HĐ Đông Dương giải tán, Hướng Đạo ba kỳ thống nhất, hội Hướng Đạo Việt Nam được thành lập tại Hà Nội, bộ Tổng ủy viên do Trương Hoàng Văn Quý lãnh đạo, vẫn giữ nguyên lời hứa và huy hiệu hoa Bách Hợp đỏ như trước.

Năm 1946 chiến tranh Việt Pháp bùng nổ, mọi sinh hoạt HĐ đều bị đình trệ, cho đến 1949 mới bắt đầu phục hoạt tại một vài thành phố có an ninh. Đến năm 1952 khi được Bộ Thanh Niên thừa nhận, huy hiệu và lời hứa của HĐVN vẫn không thay đổi.

Vào năm 1957, khi hội HĐVN xin gia nhập Tổ chức HĐ Thế Giới, hồ sơ nội vụ đã bị Văn Phòng Thế Giới gửi hoàn để yêu cầu tu chính, vì huy hiệu HĐ chưa đúng tiêu chuẩn và lời hứa còn thiếu phần tôn giáo. Trưởng Huỳnh Văn Nhu, Tổng thư ký hội, vốn là một kiến trúc sư, đã bỏ cái chóp trên cánh hoa Bách Hợp và thêm vào phía dưới đóa hoa băng sấp sấn (nụ cười Hướng Đạo) với vòng dây thắt nút đẹp. Về lời hứa, Bộ Tổng Ủy Viên đã thêm vào hai chữ Tôn giáo ở đằng trước và lời hứa HĐVN trở thành:

Tôi xin lấy danh dự hứa cố gắng hết sức:

-Trung thành với tôn giáo và Tổ quốc

-Giúp ích mọi người bất cứ lúc nào

-Tuân theo luật Hướng Đạo.

Với lời hứa và huy hiệu Hướng đạo mới, Hội HĐVN được chính thức trở thành hội viên thứ 56 của Tổ chức HDTG ngày 07 tháng 05 năm 1957.

Vì vậy, trong sách nghi thức Hướng Đạo của văn phòng Hội ấn hành, đoạn 211 nói về Huy hiệu, đã ghi chú như sau: “Huy hiệu chính thức của Hướng Đạo là hoa Bách Hợp (1) chỉ hướng Bắc trên mặt la bàn các tàu đi biển. (1) còn có thể gọi là “Hoa Huệ”, đại để hoa của HĐVN giống hoa của HĐ Quốc Tế. Song Liên Hội Đông Dương (trước thế chiến thứ II) đã biến đổi hình dáng cho có sắc thái địa phương. Về sau HĐ Việt Nam khi tái lập, đã chấp nhận huy hiệu này (với một sự biến đổi nhỏ) làm huy hiệu chính thức.”

### **B. Lời hứa thứ nhất của hội HĐVN**

Như trên đã nói, từ ngày 07 tháng 05 năm 1957 trở đi, lời hứa của hội HĐVN ghi như sau:

Tôi xin lấy danh dự hứa cố gắng hết sức:

-Trung thành với Tôn giáo và Tổ quốc

-Giúp ích mọi người bất cứ lúc nào

-Tuân theo Luật Hướng Đạo.

Đối với đoàn viên các cấp, việc tu chính huy hiệu không có gì phải bàn cãi, nhưng với lời hứa thứ nhất, đã có rất nhiều trở ngại và thắc mắc:

### **1/Trung Thành với Tôn giáo**

Lời hứa này buộc mỗi HDS phải có một tôn giáo như Phật giáo, Công giáo, Tin Lành giáo, Cao Đài Giáo v.v.. và ngoài bốn phạm phải tuân hành các giáo điều do giáo hội mình quy định, còn không được chối bỏ để

theo một tôn giáo khác dù nhận thấy tôn giáo đó thích hợp với mình hơn.

Đây là một đòi hỏi quá khắc khe không phù hợp với tinh thần tự nguyện của phong trào Hướng Đạo, nhất là với người Việt Nam chúng ta.

Đối với những người có một đời sống đạo đức gương mẫu, chỉ theo Nho giáo thờ phụng ông bà và được mọi người chung quanh kính trọng, nếu họ xin gia nhập phong trào, Hướng Đạo có chấp nhận hay không?

Một trường hợp điển hình xảy ra tại đạo Thừa Thiên Huế: Một Tráng đoàn tổ chức Lễ Lên đường cho một anh Tráng phó. Trong buổi tĩnh túc, Hội Đồng Đường gồm các Trưởng và Tráng sinh lên đường toàn Đạo tham dự. Một Trưởng hỏi anh Tráng sinh sắp lên đường đã có tôn giáo chưa. Dương sự trình bày mình sinh trưởng trong một gia đình Phật giáo, nhưng vì lớn lên và đi học tại một trường Công giáo, và đã tìm thấy cho mình một tôn giáo nhưng chưa thể thực hiện được khi cha mẹ còn tại thế. Hội đồng đường buộc anh ấy phải có một tôn giáo thực sự mới được lên đường và buổi tĩnh túc chấm dứt. Anh Tráng trưởng gửi thư thỉnh ý anh Trại trưởng kiêm Ủy viên ngành Tráng và nhận được phúc thư trả lời rằng: “Giá trị của người đang đi tìm kiếm cũng giống như người đã tìm thấy” Khi người Tráng sinh đã hướng thượng, thì được lên đường chứ không cần phải chính thức có một tôn giáo.

Lời nói này được đưa ra thảo luận vào dịp Trại Họp Bạn Tráng sinh Mỹ Khê Hè 1964 để soạn lập quy chế Ngành Tráng và cũng được nhắc lại vào dịp Hội nghị huynh trưởng toàn quốc tại Gia Định cuối năm 1965.

### **2/ Trung thành với Tổ quốc**

Theo tài liệu của Hướng Đạo Thế Giới, lời hứa Hướng Đạo được trình bày như sau:

On my honour I promise that I will do my best—

To do my duty to God and the king

(or to God and my country)

To help other people at all times

To obey to the Scout law.

Xin tạm dịch ra tiếng Việt, câu mở đầu và lời hứa thứ nhất như sau:

Tôi xin lấy danh dự hứa sẽ cố gắng hết sức:

-Làm bổn phận đối với Thượng đế và Quốc Vương (hay với Thượng đế và đất nước tôi) mới đúng.

Công dân Việt Nam chỉ có một Tổ Quốc (nước/Tổ) nhưng thời gian đó (1965), chúng ta có đến 2 quốc gia: Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa (Miền Bắc, từ Sông Bến Hải trở ra) và Việt Nam Cộng Hòa (Miền Nam, từ sông Bến Hải trở vào). Đối với những người ngoại quốc xin nhập quốc tịch VN, khi tuyên hứa trung thành với Tổ quốc, nếu là người Hoa họ chỉ nghĩ đến nước Tổ là Trung Hoa mà thôi.

Một quốc gia phải có lãnh thổ, nhân dân và chính

quyền. Vì vậy, không nên dùng cụm từ “trung thành với tổ quốc” mà nên tu chính là: “Làm bổn phận đối với quốc gia”, để buộc những người nhập tịch, phải tuân theo luật lệ của quốc gia Việt Nam Cộng Hòa, thí dụ như thi hành quân dịch, thi hành lệnh động viên, và các điều luật khác do chính phủ ban hành.

Trong hội nghị huynh trưởng toàn quốc họp tại Gia Định cuối năm 1965, các Trưởng đã đưa ra nhiều thắc mắc để thảo luận và tu chính lại lời hứa thứ nhất.

Trưởng Đỗ Quý Toàn đề nghị phải sửa lại lời hứa thứ nhất để đón nhận những người có đời sống từ tế đạo đức vào Hướng Đạo chứ không cần buộc phải có một tôn giáo thực sự. Trưởng Trần Điền cho rằng chỉ cần đường sự biết hướng thượng thì có thể tuyên lời hứa Hướng Đạo. Trưởng Mai Liệu đề nghị nên dùng cụm từ “tín ngưỡng tâm linh” thay cho tôn giáo để phân biệt với “tín ngưỡng duy vật,” “tín ngưỡng duy linh,” “tín ngưỡng duy tâm,” v.v... Trưởng Nguyễn Quang Minh đề nghị dùng cụm từ “làm bổn phận” (to do my duty) thay vì “trung thành” để xứng hợp với lời hứa của HĐTG và khi đoàn sinh thay đổi tôn giáo vẫn không vi phạm lời hứa HĐ. Trưởng Minh cũng đề nghị dùng hai tiếng “quốc gia” thay vì “Tổ quốc” để buộc những người nhập tịch phải tuân thủ các luật lệ do chánh phủ ban hành.

Các Trưởng tham dự hội nghị đã thay phiên nhau phát biểu ý kiến rất sôi động, Cuối cùng, Hội nghị chấp thuận tu chính lại lời hứa thứ nhất như sau:

Tôi xin lấy danh dự hứa cố gắng hết sức:

-Làm bổn phận đối với Tín ngưỡng tâm linh và quốc gia tôi.

-Giúp ích mọi người bất cứ lúc nào

-Tuân theo luật Hướng Đạo.

Tháng 7 năm 1983, tại hội nghị Costa Mesa, Hội Đồng Trung Ương HĐVN đã chấp nhận ba lời hứa và 10 điều luật của hội HĐVN như trước. Trưởng Mai Liệu có đề nghị tu chính thêm hai tiếng Tổ Quốc trước chữ Quốc Gia, nhưng vì thời gian hạn quá hạn hẹp, nên hội nghị quyết định để lại lần sau sẽ cứu xét.

Năm 1990, Trong kỳ Đại Hội Đồng họp tại Trại Họp Bạn Thăng Tiên 3 San José, Trưởng Mai Liệu trình bày rằng quốc gia của chúng ta hiện nay là Hoa Kỳ, Pháp, Úc, Đức và Canada v.v.. chúng ta còn có bổn phận với Tổ Quốc Việt Nam nữa, và đề nghị Đại Hội Đồng tu chính lời hứa thứ nhất. Trưởng Vĩnh Đào, Tổng Ủy Viên Chi nhánh HĐVN tại Pháp, cũng đệ trình Bản Luật HĐ mới đơn giản và dễ nhớ hơn để Đại Hội Đồng cứu xét. Sau khi bàn thảo, Đại Hội Đồng HĐVN đã chấp thuận tu chính lại lời hứa thứ nhất và Bản Luật Hướng Đạo mới như sau:

**Lời hứa Hướng Đạo**

Tôi xin lấy danh dự hứa cố gắng hết sức:

-Làm bổn phận đối với tín ngưỡng tâm linh, với Tổ quốc và quốc gia tôi.

-Giúp ích mọi người bất cứ lúc nào

-Tuân theo Luật Hướng Đạo.

**Luật Hướng Đạo**

1.HĐS trọng danh dự

2.HĐS trung tín

3.HĐS giúp ích

4.HĐS là bạn của mọi người

5.HĐS lễ độ và hào hiệp

6.HĐS tôn trọng thiên nhiên

7.HĐS trọng kỷ luật

8.HĐS luôn luôn vui tươi

9.HĐS cần kiệm và liêm khiết

10.HĐS trong sạch từ tư tưởng lời nói đến việc làm.

**Ghi chú: Lời hứa và Luật HĐVN này chỉ áp dụng tại các nơi có thể sử dụng theo đúng với qui lệ của tổ chức HĐ nơi quốc gia định cư.**

### Cọc Gia lai TÔN THẮT HY

#### *Scouting is not a science*

... Hướng Đạo không phải là môn học khó khăn, cũng không phải là một sưu tập các học thuyết và văn bản. Lại càng không phải là những quy tắc quân đội để nghiêm tập kỷ luật cho trẻ em làm chế ngự cá tính và sáng kiến của chúng. Không phải thế - Hướng Đạo là một trò chơi rất thú vị ở ngoài trời, ở đó người lớn mà trẻ tính và các em cùng đi phiêu du như những bạn hữu vong niên, mang lại sức khỏe và vui thú, thảo vật và ưa giúp người.

*Tháng giêng, 1931*

#### *Trật tự cũ đã đổi thay, nhường chỗ cho cái mới*

*“Những gì đeo đuôi đuôi đều đã hoàn thành*

*Đêm về được hưởng giấc ngủ ngon lành”*

Vậy giờ đây tôi thành thoi nằm nghỉ, ngắm nhìn những kẻ khác làm công việc của mình mà khỏi cần động đến ngón tay để giúp họ.

Tuy nhiên, có một sự an ủi lớn lao, đó là họ rất trẻ, nhiệt tình và năng nổ, tận tụy lo cho sự phồn thịnh của Phong trào, có thể khá hơn tôi trong việc leo lái qua khỏi những khó khăn hiện tại và nhờ có quan điểm rộng rãi giúp cho họ nhận định và nắm bắt thời cơ sắp tới để làm cho Phong trào đã lớn mạnh càng lớn mạnh hơn ở tầm vóc Quốc gia và Quốc tế, xứng đáng trong việc kiến tạo hòa bình thời hậu chiến.

Rất tội nghiệp, tôi trao tất cả vào tay họ với lời cầu chúc: **“Thượng đế phù hộ cho các bạn, giúp cho mọi nỗ lực đều được thành tựu.”** *Tháng ba, 1941*  
Trích “Quan điểm của B.P.”(bản dịch:Tr Tôn thất Sam)



# Tiếng Việt vẫn còn sau thời Hán thuộc

Tiếng Việt Nam ngày nay dùng rất nhiều chữ Hán Việt khiến ngay cả người nước ta cũng có khi lầm nghĩ rằng ngôn ngữ của mình đã Hán hóa cả rồi. Thực ra, mức độ Hán hóa trong từ vựng, tức là các tiếng lẻ lẻ dùng, không cao hơn trong tiếng Nhật Bản, một nước suốt trong lịch sử không bao giờ bị người Hán cai trị. Một phép lạ là sau hơn một ngàn năm Bắc thuộc, tiếng Việt vẫn tồn tại cho tới bây giờ mà không “chết.”

Các ngôn ngữ có thể chết như các sinh vật vậy. Trên thế giới hiện nay có khoảng sáu đến bảy ngàn tiếng nói khác nhau; trong đó có hơn 3,000 tiếng nói rất ít người sử dụng. Khi những người cuối cùng chết đi thì tiếng nói cũng chết. Hiện nay, trung bình cứ nửa tháng lại có một ngôn ngữ biến mất luôn. Ngay tại mấy thành phố trong khu đô thị New York ở Mỹ, trong số 800 ngôn ngữ do di dân từ khắp thế giới về đó sống sử dụng, có khoảng một trăm tiếng nói sắp biến mất, vì chỉ còn một vài cụ già nói thông thạo. Các sinh viên ngữ học ở New York có một đề tài đang đua nhau làm luận án! Nhưng đó là những cái chết “tự nhiên;” không phải vì bị “bức tử.”

Trong thời Bắc thuộc, tiếng Việt có thể chết một cách tự nhiên, nhiều người nghĩ như vậy. Khi nào người ta có thể làm một giống dân đổi sang nói một ngôn ngữ khác, mất luôn tiếng nói của họ? Chinh phục bằng vũ lực không đủ để truyền bá tiếng nói. Đại đế Alexander từng đặt quân trấn nhậm và di dân Hy Lạp sang các nước vùng Tây châu Á nhưng sau khi quân đội rút về thì tiếng Hy Lạp cũng không còn ở đó nữa. Những đạo quân của Thành Cát Tư Hãn đã gieo rắc hạt giống di truyền khắp vùng Trung Á, Ba Tư, sang tới Thổ Nhĩ Kỳ, Nga và Đông Âu, trong ba thế hệ; nhưng sau cùng không để lại ảnh hưởng nào đáng kể trên ngôn ngữ các sắc dân địa phương. Nicholas Ostler trong cuốn *Empires of the World* (2005) đã nêu ra những thí dụ tiêu biểu hơn. Người Norman đã chinh phục nhưng không làm dân Anh nói tiếng Pháp được; các đạo quân Franks, Vandals, Visigoths không thay đổi được ngôn ngữ của tất cả các sắc dân ở Tây Âu. Ostler thấy muốn đem ngôn ngữ của một nhóm người ngoài đến thay thế tiếng nói cũ, phải có vài điều kiện. Khi nào số di dân mới đông gấp bội so với dân bản địa; hoặc được một số đông người địa phương học và sử dụng trong nhiều thế kỷ; thì tiếng nói mới có cơ hội trở thành tiếng nói chính; còn tiếng nói cũ trở thành một ngôn ngữ thiểu số. Dựa trên ý kiến của Nicholas Ostler coi lại lịch sử, chúng ta thấy mỗi đe dọa trên tiếng Việt có lẽ cũng không nặng nề quá. Vào thời nhà Hán bắt đầu cai trị

trực tiếp ở nước ta, khoảng đầu kỷ nguyên Tây Lịch, dân số Giao Chi đã lên khoảng nửa triệu người trở lên. Số quân lính và di dân người Hán chắc không đông, mà chắc họ phải sống tập trung với nhau, không sống lẫn với người bản xứ. Vào thời Vương Mãng cướp chính quyền, nhiều di dân mới từ Trung Quốc sang nước ta tránh loạn nhưng chắc họ cũng không ảnh hưởng nhiều. Vì khí hậu, thủy thổ khác biệt, nhiều người không muốn ở lại lâu dài; trừ những gia đình như tổ tiên ông Lý Bôn, nhưng họ đã Việt hóa. Có lẽ mối đe dọa lớn nhất là việc các quan lại và nho sĩ tị nạn mở trường dạy học, truyền bá tiếng nói và chữ viết. Nhiều người Việt có lẽ đã sẵn sàng Hán hóa sau khi được dạy dỗ và hưởng các quyền lợi cao hơn. Nhưng trong đại đa số dân chúng thì chắc ảnh hưởng của tiếng Hoa không mạnh lắm. Chúng ta có thể suy đoán như vậy vì thấy trước mắt kinh nghiệm của các sắc dân khác sống thời nay.

Stephen J. Schooling (1990) trong một cuốn sách nghiên cứu về hiện tượng bảo tồn ngôn ngữ thổ dân tại Nouvelle Calédonie đã giải thích tại sao dân địa phương vẫn giữ được tiếng nói của họ; mặc dù chính quyền thuộc địa Pháp muốn đem tiếng Pháp thay thế trong một thế kỷ rưỡi qua. Pháp chiếm Nouvelle Calédonie từ năm 1853, mười năm sau chỉ có tiếng Pháp được chính thức dùng trong hành chính và giáo dục. Đến nay đó vẫn là ngôn ngữ chính được sử dụng khắp mọi lãnh vực, mà dân chúng ai cũng biết nói tiếng Pháp. Nhưng thổ ngữ của dân Calédonie không chết. Năm 1983 dân số Nouvelle Calédonie được kiểm tra là 145,368 người, trong đó người bản địa gốc Melanesiens chiếm 42%, người gốc Pháp chiếm 37%, còn lại là người ngoại quốc (Có đến năm ngàn người Việt Nam ở đó). Thổ dân, mặc dù với một con số rất nhỏ, vẫn giữ được tiếng nói riêng của họ, vẫn sử dụng trong gia đình, qua những giao tiếp trong cuộc sống hàng ngày.

Cái gì đã giúp cho tiếng nói của dân bản địa Melanesiens được bảo tồn lâu như thế?

Schooling cho là chính “mạng lưới xã hội” (social network) của họ có khả năng bảo vệ ngôn ngữ. Có ba yếu tố giúp ngôn ngữ có sức mạnh tự vệ. Thứ nhất là các quan hệ xã hội của những người nói cùng một thứ tiếng rất chặt chẽ, tạm gọi là Cường độ của mạng lưới xã hội (Schooling dùng chữ Denseness). Thứ hai là tính chất phức tạp của những quan hệ xã hội chằng chéo (Complexity) giúp tăng cường sức đề kháng. Và yếu tố thứ ba là có những tập hợp (Cluster) của người dân trong đó họ sống bên nhau và sử dụng tiếng mẹ đẻ. Người dân ở đây thường tập hợp qua liên hệ thân tộc; hoặc vì sống gần gũi nhau trong một khu vực địa dư; hoặc tiếp cận qua các nghề nghiệp; hoặc cùng tham gia các tổ chức thiện nguyện. Các tập hợp này đáp ứng những nhu cầu của người dân nhiều hay ít; trong đó có các nhu cầu sinh sống; nhu cầu tình cảm; và những nhu

cầu văn hóa, sáng tạo, tự phát triển. Nếu mỗi liên hệ giữa mọi người trong các tập hợp được chặt chẽ và bao trùm lên nhiều nhu cầu của các cá nhân trong đó, thì những tập hợp này sẽ có sức mạnh giúp tiếng nói của họ được bảo vệ, một cách tự nhiên không cần phải có một chủ trương hay chính sách chính thức nào cả. Vì những người sống trong các mạng lưới xã hội tự nhiên muốn hòa hợp với người chung quanh, dù là trong gia đình, trong khu xóm, trong một họ đạo hay một nhóm có mục đích thể thao, ca hát, hay nghề nghiệp. Muốn sống hòa hợp và được mọi người chấp nhận, ai cũng phải tuân theo các tập tục chung, trong đó có việc sử dụng tiếng mẹ đẻ.

Các phân tích và nhận xét của Schooling có thể giúp chúng ta hiểu thêm tại sao tiếng Việt Nam lại được bảo vệ kiên cố trong một ngàn năm Bắc thuộc, đủ sức kháng cự trước ảnh hưởng Hán hóa. Vì từ mấy ngàn năm trước, người Việt Nam đã có những mạng lưới xã hội rất vững và bền bỉ. Người Việt quản tụ trong các làng xóm, mỗi làng là một mạng lưới rất chặt chẽ, trong mỗi làng có rất nhiều quan hệ chồng chéo, đan kết với nhau. Nhiều làng ở miền châu thổ sông Hồng đã có từ ba ngàn năm trước đây. Chúng ta sẽ bàn riêng về mạng lưới làng xóm trong một bài sau; nhưng có thể nói ngay rằng làng xóm Việt Nam có đủ các yếu tố mà Schooling mô tả, với cường độ đủ cao để bảo vệ cả phong tục lẫn ngôn ngữ Việt Nam. “Sống ở làng, sang ở nước;” xã hội nông thôn thiết lập các tập quán, phong tục riêng làm tiêu chuẩn; ai muốn được chấp nhận là “dân làng” đều phải tuân theo. Sống trong những môi trường như thế, do áp lực tự nhiên, mọi người cố giữ gìn hành vi của mình sao cho phù hợp với những tiêu chuẩn chung; trong đó có ngôn ngữ và các tập tục lâu đời khác.

Khi đem các chữ Hán mới học ghép lại, xếp đặt tiếng trước tiếng sau cho có nghĩa, thì tiếng Việt vẫn giữ được nhờ có nền tảng khác tiếng Trung Hoa. Một thí dụ rất dễ nhìn thấy: Người Việt nói “trong nhà, trong lòng;” đặt giới từ trước danh từ; còn người Hán nói ngược lại, để giới từ sau danh từ: “gia trung, tâm trung” (nhà trong, lòng trong). Sự khác biệt này đã biểu lộ ngay từ hai ngàn năm trước.

Sử gia Lê Mạnh Thát, khi nghiên cứu Lục Độ Tập Kinh, do một nhà sư người nước ta vào thế kỷ thứ 3 là Khương Tăng Hội dịch (hoặc biên soạn), đã thấy rất nhiều từ ngữ Hán văn nhưng viết theo lối xếp đặt như tiếng Việt. Thí dụ Lục Độ Tập Kinh dùng các chữ “trung tâm” theo nghĩa là trong lòng; “trung cung” với nghĩa là trong cung; “thần thọ” với nghĩa là thần của cây; “ngoại dã” là ở ngoài đồng; “thủy vũ” nghĩa là nước mưa, khoảng 15 lần như vậy. Viết đúng cú pháp Hán Văn thì phải đặt thứ tự ngược lại: cung trung, thọ thần, dã ngoại, vân vân.

Ngoài ra Lê Mạnh Thát cũng thấy trong truyện số 31 của Tạng Thí Dụ Kinh dùng chữ “Tượng Phật” theo lối nói Việt Nam; cuốn kinh này cũng được dịch ở Giao Châu trong cùng thời kỳ đó. Những ấn bản sau của kinh này ra đời từ thế kỷ 13 trở về sau đã sửa lại, viết đúng cú pháp chữ Hán là “Phật tượng.” Riêng bản kinh còn lưu hành ở Hàn Quốc thì vẫn không đổi. Khương Tăng Hội sinh ở Việt Nam và học đạo Phật ở đó trước khi sang giảng đạo ở miền Giang Nam bên Trung Quốc vào đời nhà Ngô.

Trong Kinh Thi cũng nhiều lần dùng chữ “trung tâm” theo nghĩa trong lòng. *Kinh Thi là bộ sách do Khổng Tử soạn, sưu tập các bài ca dao cổ Trung Quốc.* Do hiện tượng này, có thể suy ra là trước Công Nguyên nhiều bài ca dao từ miền Nam Trung Quốc đã được truyền lên miền Sơn Đông, rồi được Khổng Tử chép lại nguyên văn khi san nhuận Kinh Thi. Những bài đó mang dấu vết ngôn ngữ của người dân phương Nam. Hiện nay còn có người Trung Hoa ở Quảng Đông vẫn nói lối giống như người Việt mình; họ nói “kê hùng” (gà trống, chủ ngữ đi trước bổ ngữ) chứ không nói ngược, “hùng kê” theo lối tiếng Hán. Những người này thuộc các nhóm thiểu số sống ở miền núi xa và cao, chắc tổ tiên họ đã di cư lánh nạn khi người Hán tới, vì thế tiếng nói của họ chưa bị Hán hóa. Lê Mạnh Thát thấy lối văn “nói ngược” này ảnh hưởng tới cả việc viết chiếu, biểu các đời Hán, Ngụy và trong văn của Tống Ngọc. Nhưng sau mấy thế kỷ đầu Công Nguyên thì ở Trung Hoa không thấy ai viết theo cú pháp kiểu ngược nhiều như thời nhà Hán nữa.

Một lối nói nữa được sử dụng trong Lục Độ Tập Kinh cũng theo cú pháp Việt Nam là đặt tính từ sau danh từ, xếp đặt ngược với lối tiếng Hoa. Trong kinh, Lê Mạnh Thát đã tìm thấy 14 trường hợp văn chữ Hán viết theo cú pháp Việt Nam này. Một thí dụ như “Quốc phong dân phú” (nước giàu dân giàu); người Hán sẽ nói ngược lại “phong quốc, phú dân.” Một thí dụ khác là “Sơn cao cốc thâm” (núi cao hang sâu), người Hán nói “cao sơn, thâm cốc;” hay “Thế cường” (thế mạnh), vân vân. Những từ đó nếu theo cú pháp Hán văn thì phải viết khác hẳn; điều này cho thấy là Khương Tăng Hội tuy được Tôn Quyền mời sang Kiến Nghiệp giảng đạo Phật và sống tại đó, ông vẫn quen sử dụng cú pháp của tiếng Việt vì ông sinh ra, lớn lên và học đạo Phật tại Giao Châu.

Thiền sư Khương Tăng Hội gốc Trung Á (bà mẹ chắc là người Việt Nam) đã thâm nhuận “tiếng Mẹ Đẻ” nên dùng cú pháp Việt một cách tự nhiên khi viết chữ Hán. Nhưng một điều đáng chú ý hơn nữa là các độ giả đầu tiên của ông, người Trung Hoa, đều chấp nhận mà không yêu cầu sửa lại! Chắc là vua quan triều đình nhà Ngô lúc đó, cũng như các Phật tử theo học Khương Tăng Hội, họ vốn dân miền Giang Nam, tổ tiên họ cũng

nói lời giống người Việt mình. Họ có thể đọc sách của người phương Bắc, nhưng bình thường vẫn còn nói theo lối người phương Nam.

Nhiều vết tích chứng tỏ nhiều ngôn ngữ vùng Đông Nam Á liên hệ chặt chẽ với ngôn ngữ cổ ở miền Nam Trung Quốc. Người miền Nam Trung Quốc vào thế kỷ thứ 2 Sau Công Nguyên còn nói “Za” phát âm giống như tiếng Chết trong tiếng Việt Nam, và Chot trong tiếng Mon Khmer. Tên con sông Dương Tử, hay là Trường Giang, trước kia chỉ gọi là “Giang,” một tên riêng; về sau người Hán biến Giang thành một danh từ chung. Từ “Giang” này thời xưa phát âm gần giống như người Việt Nam nói “Sông.” Mà Sông, gốc trong tiếng Việt cổ là “krong” hoặc “klong;” còn tiếng Môn gọi là Krun. Ở nước Ngô, nước Việt thời Chiến Quốc (ngày nay là các tỉnh Giang Tô, Triết Giang thuộc Trung Quốc), xưa cũng gọi sông là Giang, theo lối phát âm cổ. Tiếng nói gốc của người Mân Việt ở tỉnh Phúc Kiến có nhiều sắc thái của tiếng Nam Á, mà đa số dân này từ nước Việt cũ của Câu Tiên di cư xuống. Ngày nay, trong tiếng nói của người Quảng Đông, người Phúc Kiến còn rất nhiều tiếng rất giống tiếng Việt (không kể những tiếng do người Việt bắt chước họ). Một số từ của họ dùng hai tiếng (lưỡng âm) còn tiếng Việt thì đơn âm. Tiếng nói của tổ tiên người Việt xưa kia cũng phức âm, một từ gồm nhiều tiếng, chỉ sau khi tiếp xúc với tiếng Tây Thái mới dần dần thành đơn âm. Các ngôn ngữ Thái, Mèo, Diêu, Việt có nhiều cấu trúc và văn phạm giống nhau, và đều có âm thanh trầm bổng; nếu không cùng chung một mẹ thì ít nhất đã ảnh hưởng lẫn nhau trải qua rất nhiều đời.

Sức bành trướng của Hán tộc đã thay đổi văn hóa, phong tục của nhiều sắc dân gọi là “Bách Việt,” từ miền Giang Tô xuống đến Quảng Đông; và thay đổi cả tiếng nói của họ. Trong một ngàn năm Bắc thuộc người Hán đã dùng nhiều biện pháp để đồng hóa người Việt Nam nhưng cuối cùng người Việt vẫn giữ được dòng giống và tinh thần tự chủ; một phần quan trọng là nhờ vẫn giữ được cách nói năng của dân tộc mình.

Vì căn bản ngôn ngữ của người Việt đã sẵn những yếu tố “phương Nam” trong cơ cấu có nhiều điểm khác tiếng Trung Hoa từ phương Bắc đem tới. Khi người Việt còn giữ được những đặc tính riêng trong cơ cấu tiếng nói của họ thì khó thay đổi, không thể bị đồng hóa. Nhờ giữ được tiếng nói riêng nên dân tộc Việt Nam vẫn tồn tại sau hơn một ngàn năm Bắc thuộc, cũng như dân Phần Lan dưới sức ép của tiếng Thụy Điển và tiếng Nga vẫn bảo vệ được ngôn ngữ của họ suốt bảy thế kỷ chờ ngày phục quốc. Trong cuộc tiếp xúc với người Trung Hoa, người Việt Nam “nhập cảng” biết bao nhiêu tiếng Hán vào kho từ vựng của họ, nhưng họ nhất định sử dụng các từ vựng đó theo lối riêng. Người Nhật Bản, người Hàn Quốc, mặc dù

không bị đô hộ như dân Việt Nam nhưng cũng đều vay mượn các từ vựng Trung Hoa như người mình. Và họ cũng dùng chữ Hán theo cách riêng của họ, giống như người Việt mình vậy.

### Sổ Lịch Thiệp ĐỔ QUÝ TOÀN



Tr. Nguyễn T. Hạnh Nhơn (Garden Grove, CA)	\$30
Trưởng Nguyễn Phò (Bloomington, MN)	\$20
Trưởng Avis Việt Nguyễn (SF, CA)	\$40
Trưởng Nguyễn thị Bán (Oakland, CA)	\$20
Trưởng Nguyễn văn Giáp (SJ, CA)	\$20
Trưởng Nguyễn Quốc Hưng (Oregon)	\$20
Trưởng Ngô Viết Hồ (CA)	\$20
Trưởng Vũ văn Chấn (St Peterburg, FL)	\$40
Trưởng Nguyễn Tuyết Nga (Neward, DE)	\$20
Trưởng Nguyễn Minh Thê (Santa Ana, CA)	\$100
Trưởng Ngô viết Hoàng (San Antonio, TX)	\$20
Trưởng.Tô văn Phước&Minh Trang (Đức)	\$47
Trưởng Sato T Barber (Raley, NC)	\$10
Trưởng Nguyễn Phú Thiệu (Brossard, Can)	\$50
Trưởng Vũ đức Đệ (SJ, CA)	\$30
GD Tr. Nguyễn trung Thoại (Montreal, Can)	\$200
Trưởng Hoàng Uông Lễ (Union City, CA)	\$100
Trưởng Nguyễn Mạnh Hùng (Oakland, CA)	\$20
Trưởng Tăng Thị Linh (SJ, CA)	\$100
Chị Tôn Nữ Ngọc Hoa (Milpitas, CA)	\$20
Trưởng Tôn thất Cảnh (SJ, CA)	\$20
Trưởng Nguyễn Huy (Franklin Park IL)	\$20
Xóm HĐTrN Oakland & San Jose	\$50
<b>Quý trưởng yểm trợ tới ngày 31-8--12</b>	<b>\$1,017.00</b>
<b>Tồn quỹ sau số báo trước</b>	<b>\$2,445.52</b>
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>\$3,462.52</b>
<b>CHI CHO LIÊN LẠC SỐ 5</b>	
Tiền in báo	\$600.00
Chi phí gửi báo	\$999.00
<b>TỔNG CHI</b>	<b>\$1,599.00</b>
<b>TÒN QUỸ TÍNH TỚI 31-8-12</b>	<b>\$1,863.48</b>
<b>DỰ CHI CHO LIÊN LẠC SỐ 6</b>	<b>\$1,600.00</b>

**Cám ơn quý trưởng đã đóng góp củi để giữ cho ngọn lửa LIÊN LẠC tiếp tục cháy đều. Đọc các con số trên, quý trưởng thấy khi quý trưởng nhận được LIÊN LẠC số 6 này, tồn quỹ chỉ còn lại gần \$300. Xin tiếp tay chất thêm củi giữ ngọn lửa LIÊN LẠC.**

# BÁNH BỘT CHIÊN

Nói thẳng ra cái món Bánh Bột Chiên đối với tôi nó chẳng có tí kỷ niệm hay nợ nần tình cảm gì cả. Không như anh bạn Hương Đạo Nguyễn Cao Thái đã viết kỳ rồi trong tờ báo Liên Lạc bộ mới số 5 mà tôi có dịp đọc qua.

Bánh Bột Chiên!

Úi dà dà...

Sinh trưởng ở thành phố Đà Lạt, đi ăn hàng quán cũng đã từng nhưng thật tình tôi ít khi thấy bày bán món bánh bột này. Hoặc giả nếu thấy thì chưa chắc “nó” đã được lọt vào đôi mắt của tôi.

“Nó” chỉ được nằm trong đầu tôi độ 4 hay 5 tuần mới đây thôi, khi tôi tham dự một buổi tiệc nhỏ và nhìn thấy một em bé độ 9 hay 10 tuổi tay cầm một đĩa bánh bột, cô bé đứng một mình chờ mẹ đi lấy thêm một ít nước tương thì anh bạn của chúng tôi xà đến cạnh đứa bé kỳ kèo....xin thử một miếng bánh bột. Nhìn anh cầm miếng bánh từ tay cháu bé vừa trao... anh đưa vào miệng ...hít hà còn cháu bé với nụ cười hóm hỉnh (vì có một ông... già đang ngồi bên cạnh xin ăn). Ăn hết miếng bánh bột anh lại cười ruồi:

- Hừm... ngon quá sá, cho chú miếng nữa được không. Quá lâu rồi hơn mấy chục năm mới thấy lại món bánh bột chiên này!

Tôi chưa bao giờ ăn thử món bánh này, có lần đi sang Cali ăn Dim Sum thấy dọn lên cũng có tên là bánh bột chiên nhưng nhìn không bắt mắt và cũng chẳng thấy ngon lành gì cả nên tôi cũng không hề gắp miếng nào.

Trái ngược hoàn toàn với đĩa bánh bột của cháu bé, cái vé xuýt xoa của anh bạn khi ăn vào và sau cùng là khi tôi đọc bài viết *Nợ Tình Một Món Trứng Chiên* của anh bạn Hương Đạo Nguyễn Cao Thái trong tờ *Liên Lạc* như đã nói trên thì...tôi quyết định phải học làm cho được món ăn này mới thôi, để xem “nó” hấp dẫn ra sao mà anh bạn Hương Đạo kia và người bạn thân của chúng tôi cứ chắc lưỡi khen hoài.

Đầu tiên là việc pha bột. Cô bạn láng giềng hay vào bếp núc đã cười chế nhạo khi tôi vấn kẻ phải pha bột ra sao? Cô thoãn thoắt lấy ngay giấy viết, hý hoáy vài ba dòng không cần suy nghĩ rồi trao cho tôi mảnh giấy tí tẹo kèm thêm một câu ngắn gọn: Chúc chị thành công! Ui! Chưa thử, chưa thực hành mà đã chúc thành công? Chắc hẳn là không mấy khó khăn gì.

Cuối tuần, trời trong xanh không gợn tí mây. Mấy khi thời tiết đẹp ở xứ Đức này vì vậy khi ánh nắng đẹp ban xuống thì hầu hết bà con ở đây rủ nhau đi hồ, đi dạo đồi, đi thăm nhau.... Còn tôi thì nằm nhà dành thời

giờ tham khảo thêm vài cuốn sách chỉ dẫn nấu nướng về món bánh trên.

Ôi chao là nhiều cách! Cuốn này chỉ nào là cho vào đó củ cải mặn, muối, đồ chua, làm nước tương. Cuốn khác chỉ cách ngâm bột thật lâu pha chế dầu muối hành tỏi. Cuốn lại bảo phải làm thêm thịt chà bông ăn mới tới.

Đọc lại bài viết của tác giả HD Nguyễn Cao Thái, trong này nội dung chỉ ba chữ vồn vẹn: trứng, bột, hành lá. Tôi lại mang mảnh giấy con con của cô bạn láng giềng ra xem cũng y như nhau: trứng, bột, hành lá. Tôi quyết định làm theo công thức “ba chữ” như trên.

Nhìn tôi hăng hái pha pha chế chế, anh Gà cười nhạo: Chắc là tuần này, cả tuần tới nữa anh phải ăn bánh bột chiên dài dài...cho tới khi em làm món bánh bột thành công. Đúng không? Tôi cười toe nhưng không vội trả lời, biết đâu chừng mình sẽ phải làm tới làm lui dăm ba bận mới gọi là nhuần nhuyễn.

Bột cân đo xong, nước cho vào đúng lượng, thêm vào tí muối, tí dầu như tờ công thức ghi dặn. Tôi trộn kỹ đập kín, sách nào cũng dạy phải ủ qua đêm.

Sáng hôm sau, đồng hồ chưa kịp đánh thức tôi đã thức dậy, đám chim con làm tổ trên những cành cây trước nhà vẫn còn mê mết giấc nồng. Chung quanh chỉ có tiếng gáy của anh Gà kèm tiếng chân đi thật nhẹ của tôi.

Khép cửa phòng ngủ, đóng luôn cửa phòng khách lẫn cửa căn bếp nhỏ để không làm phiền hàng xóm chung quanh, tôi xoay trở tới lui thật nhẹ cho bột vào nồi, bắc lò lên khuấy...khuấy kỹ. Úi! Khuấy thật là lâu. Bận tôi đã dặn tới dặn lui lửa nhỏ, khuấy đều tay nếu để lửa lớn sẽ cháy ngay và có mùi khê lại còn làm nồi bột hư hỏng. Bột xong, giờ lại mang khuôn ra cho bột vào hấp trong xùm hấp non già hơn nửa giờ.

Loay hoay thế mà mấy tiếng đồng hồ đã trôi qua. Anh Gà thức dậy bao giờ tôi cũng không hay biết, anh lo tôi sẽ làm hư vài bận (vẫn luôn là như thế) nên anh bước qua chợ gần nhà mang về cho tôi thêm những ba hộp trứng, hai bó hành lá thật to, chai Maggi một lít thật lớn, hơn chục gói bột gạo lẫn bột năng kèm theo câu trấn an:

- Cứ tha hồ tập món Bánh Bột Chiên, sáng giờ nhìn nồi bột anh đã thấy...ngon và... no quá chừng.

Ui! Lại cái anh Gà ba sạo lẫn cả nịnh đầm quá độ. Nhưng thấu hiểu và chịu đựng tôi thì không ai hơn vì vậy mà chúng tôi sống bên nhau đã hơn 40 năm rồi vẫn cứ vui vẻ đầm ấm như mọi ngày.

Hấp bột xong, khuôn bột đã được mang ra ngoài để nơi mát chờ cho thật nguội. Qua những phần chuẩn bị nhiều khê, giờ đây món bánh bột mới thật sự bắt đầu. Tôi bắc chảo lên lò, chờ cho chảo đủ nóng cho vào đó ít dầu cắt nhanh từng miếng bột vừa vừa để vô chảo chiên

vàng hai mặt, xong lấy ra rồi lại chiên thêm một phần nữa cho vừa đủ hai người dùng.

Bột chiên lần thứ nhất lại phải chờ cho nguội... lại bắc chảo lên chiên lại lần thứ hai. Lần này bột sẽ dòn và từ từ rưới nước tương Maggi vào làm sao cho bột trở thành màu nâu đậm đẹp mắt, nhớ cho tí tiêu cho thơm. Bây giờ chỉ còn đập vài ba quả trứng lẫn hành lá xắt nhỏ đảo qua vài bận nữa là mang ra trình làng.

Nhìn công trình hoàn thành anh Gà một đĩa, tôi một đĩa. Bỗng dưng tôi đâm ra muốn cười nhạo báng anh chàng HD Cao Thái kia: Cái đĩa Bánh Bột Chiên tâm thường như thế mà tuần nào cũng đi ăn và mê mê?

Nhưng nụ cười chế nhạo đã biến đi thật nhanh khi miếng bánh bột được đưa vào miệng. Tôi thì thầm như gửi đến anh một lời xin lỗi, tự trách mình sao quá hời hợt vội vàng. Miếng bánh bột chiên vàng óng vừa thấm thắp gia vị vừa thơm...thơm mùi nước tương quyện rữ, mùi hành lá, mùi trứng tất cả đã quyện vào nhau. Cắn vào lớp ngoài giòn tan, lớp trong mềm mại. Đưa vào miệng đúng là khoái khẩu làm sao !

Tôi lặng im nhìn sang anh Gà chờ một tiếng khen chê hay một lời phê bình nhưng anh chỉ gật gù cho một tiếng gọn: Ngon! Sau đó chỉ còn tiếng khua của muỗng nĩa, tiếng lách cách khi chạm vào chiếc đĩa bánh bột và bốn con mắt lim dim của hai người đang thưởng thức một món ăn ngon lành.

Tôi lại có ý lần tới mình sẽ cho thêm vào món bánh này cái muối, đồ chua, tỏi, chà bông như những cuốn sách khác đã chỉ dẫn. Nhưng nhìn anh Gà ăn ngon lành đĩa bánh bột tôi lại gạt nhanh ý nghĩ này ngay. Chắc chắn anh chàng Hương Đạo đó cũng không hề có thêm trong phần bánh bột khi xa xưa ấy những lách cách linh kính kèm theo mà đoạn cuối của câu chuyện anh đã có một mối tình thật đẹp và một mái gia đình êm ấm. Phần của tôi cũng không nên pha chế gì thêm trong niềm hạnh phúc và an lành đang có này.

Xin cảm ơn anh bạn Hương Đạo và cô bạn láng giềng của tôi, nay mai trong thực đơn hàng tuần tôi sẽ ghi thêm món Bánh Bột Chiên này và mời anh bạn thân của gia đình chúng tôi thưởng thức một lần. Xem ra khi dọn món ăn này lên, nhắc lại chuyện khi anh đi theo em bé nhỏ kia kỳ kèo xin hai miếng bánh chắc anh sẽ cảm động và cười to hơn lúc nào.

Tôi còn định chờ khi chị vợ không đứng gần đó sẽ hỏi nhỏ anh khi bên nhà đi ăn món này với ai...và có kỷ niệm nào đẹp thì kể cho chúng tôi biết với. Nếu giống như anh bạn Hương Đạo kia thì biết đâu chị vợ khi xưa bên nhà cũng là dân bắt tay trái như chúng ta.

Biết đâu chừng hờ bạn?!

Munich, Germany  
Tháng Tám, 2012  
MIMH TRANG

Một chuyện mang tinh thần Hương Đạo  
do Tr. Trung Vũ chuyển

## Cái máy bơm



Một chàng trai bị lạc giữa một sa mạc rộng lớn. Anh mệt lả và khát khô, sẵn sàng đánh đổi bất kỳ cái gì chỉ để lấy một ngụm nước mát. Đi mãi đi mãi, đến khi đôi môi anh đã sưng lên nhưóc nhối, thì thấy một căn lều: cũ, rách nát, không cửa sổ.

Anh nhìn quanh căn lều và thấy ở một góc tối có một cái máy bơm nước cũ và rỉ sét. Tất cả mọi thứ trở nên lu mờ đi bên cạnh cái máy bơm, anh vội vã bước tới, vịn chặt tay cầm, ra sức bơm. Nhưng không có một giọt nước nào chảy ra cả.

Thất vọng, anh nhìn quanh căn lều. Lúc này, anh chàng mới để ý thấy một cái bình nhỏ. Phúi sạch bụi cát trên bình, anh đọc được dòng chữ nguệch ngoạc viết bằng cách lấy viên đá cào lên:

"Hãy đổ hết nước trong bình này vào cái máy bơm. Và trước khi đi, nhớ đổ nước đầy vào chiếc bình này".

Anh bật nắp bình ra, và đứng thật: trong bình đầy nước mát. Bỗng nhiên, anh bị rơi vào một tình thế bấp bênh. Nếu anh uống ngay chỗ nước trong bình, chắc chắn anh có thể sống sót. Nhưng nếu anh đổ hết nước vào cái máy bơm cũ rỉ, có thể nó sẽ bơm được nước trong lành từ sâu trong lòng đất – rất nhiều nước.

Anh cân nhắc khả năng của cả hai sự lựa chọn nên mạo hiểm rót nước vào máy bơm để có nguồn nước trong lành, hay uống nước trong cái bình cũ và coi như không đọc được lời chỉ dẫn? Dù sao, lời chỉ dẫn không biết đã ở đó bao lâu rồi và không biết có còn chính xác nữa không?

Nhưng cuối cùng, anh cũng quyết định rót hết nước vào cái máy bơm, tiếp tục nhấn mạnh cái cần máy bơm, một lần, hai lần.. chẳng có gì xảy ra cả! Tuy hoảng hốt, nhưng nếu dừng lại, anh sẽ không còn một nguồn hy vọng nào nữa, nên anh tiếp tục kiên trì bơm lần nữa, lần nữa...nước mát trong lành bắt đầu chảy ra từ cái máy bơm cũ kỹ. Anh vội vã hứng nước vào bình và uống.

Cuối cùng anh hứng nước đầy bình, để dành cho người nào đó không may mắn bị lạc đường như anh sẽ đến đây.

Anh đẩy nắp bình, rồi viết thêm một câu dưới dòng chữ có sẵn trên bình:

**"Hãy làm theo chỉ dẫn trên. Bạn cần phải cho trước khi bạn có thể nhận".**

# Đại Bàng đã gãy cánh

Đại Bàng đây là Neil Armstrong, một trong những Eagle Scout của Mỹ, vừa trút hơi thở cuối cùng ngày Thứ Bảy 25.8.2012, vì bệnh tim tại Cincinnati.

Khi đặt chân lên Mặt Trăng ngày 20.7.1969, Armstrong thốt lên câu nói đã đi vào lịch sử nhân loại: *"That's one small step for man, one giant leap for mankind!"* (Đó là bước ngắn của một người, nhưng là bước nhảy vọt vĩ đại của nhân loại! Sau này, Armstrong kể lại là anh nói "a man" nhưng khi nghe lại chính tiếng nói của mình. Armstrong cũng thừa nhận là không nghe thấy chữ "a" trong câu nói trên Mặt Trăng.

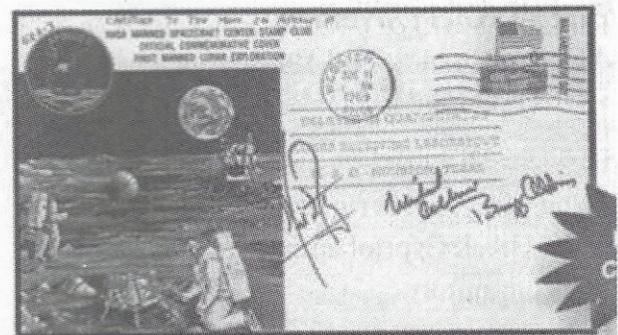
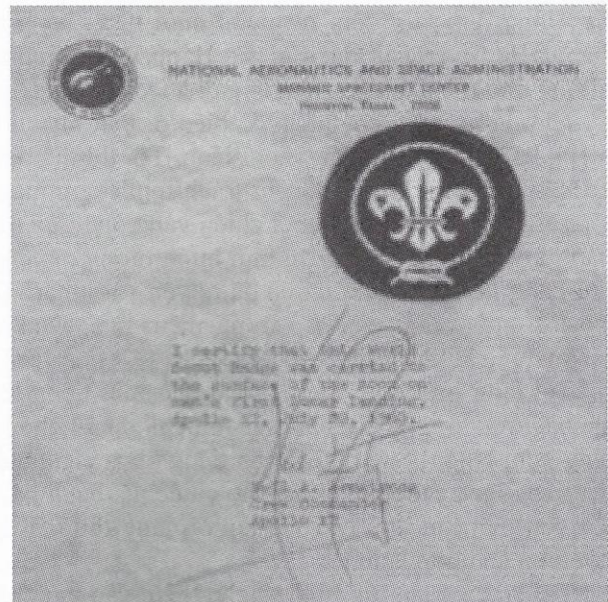
Câu nói này nổi tiếng đã đành, nhưng ít ai để ý đến câu nói trước đó. Nguyên khi toàn thể cơ quan NASA lo lắng vì nhiên liệu của nguyệt xa đồ bộ chỉ còn khoảng 15 đến 35 giây là cạn kiệt, thì họ nghe được tiếng của Armstrong cất lên: *"Houston: Tranquility Base here. The Eagle has landed."* (Houston: Đây là Căn cứ Tranquility. Đại Bàng đã hạ cánh.) Từ bộ phận Mission Control, phi hành gia Charles Duke trả lời: *"Roger, Tranquility. We copy you on the ground. You've got a bunch of guys about to turn blue. We're breathing again. Thanks a lot."* (Nghe, Tranquility. Chúng tôi nhận rõ anh ở địa cầu. Anh làm tụi này xanh mặt. Chúng tôi thở phào rồi. Cảm ơn nhiều.)

Với thường nhân, *The Eagle* chỉ là một cái tên đẹp, nhưng với những người HĐ chúng ta, chúng ta mới hiểu hết ý nghĩa của nguyệt xa tên là "The Eagle:" tất cả ba phi hành gia Armstrong, Aldrin, và Collins đều là HĐ Đại Bàng nếu tôi nhớ không nhầm!

Bước chân của Armstrong và Aldrin trên Mặt Trăng đánh dấu sự thắng lợi của Hoa Kỳ trong cuộc chạy đua không gian mà Liên Xô đã thắng keo đầu vào ngày 4 tháng Mười năm 1957, khi Liên Xô phóng phi thuyền Sputnik 1 bay vòng quanh quỹ đạo Trái Đất.

Nhìn chữ ký của Armstrong, người ta có thể đoán về một con người rất tự tin và can đảm qua những nét ký dài và thẳng với một chút bay bướm. Mặt khác, Armstrong là một người bình dị và rất khiêm tốn. Sau này, anh trở thành giáo sư đại học tại University of Cincinnati. Thích nếp sống gần thiên nhiên, Armstrong mua một trang trại gần thị trấn Lebanon, Ohio rộng 310 mẫu, nuôi đại gia súc và trồng bắp. Armstrong ít khi xuất hiện trước đám đông, và thường từ chối những lời yêu cầu phỏng vấn hay diễn thuyết. Như nhiều HDS khắp nơi, Armstrong có máu suu tằm. Anh đã để lại trên Mặt Trăng một huy hiệu tưởng niệm những phi hành gia Hoa Kỳ và Liên Xô đã bỏ mình vì nhiệm vụ. Anh cũng đem lên phi thuyền rồi đem về Trái Đất nhiều kỷ vật. Đó là huy hiệu HĐ Hoa Kỳ, hay những

phong bì tem kỷ niệm chuyến bay đồ bộ Mặt Trăng đầu tiên của nhân loại với chữ ký và thủ bút của anh cùng hai phi hành gia đồng hành. Một trong những phong bì kỷ niệm có chữ ký của ba Đại Bàng Armstrong, Aldrin, và Collins sẽ được bán đấu giá tại Los Angeles vào ngày 5-7 tháng 10, 2012 tới đây, với giá ước lượng US\$20,000.00. Xin xem hai hình dưới đây.



969 Apollo 11 'Flown to the Moon' cacheted cover with the signatures of Neil Armstrong, Buzz Aldrin and Michael Collins in blue marker. Aldrin has printed at the top left above the cachet: 'CARRIED TO THE MOON ON APOLLO 11'. Est \$20,000

Đêm nay, ngồi viết hàng chữ này sau khi người đầu tiên của nhân loại đặt chân lên Mặt Trăng không còn nữa, tôi muốn bắt chước người vừa ra đi để nói: "The Eagle has passed away!"

Nhưng, hồi tuổi trẻ Việt Nam, Đại Bàng chẳng lẽ chỉ có một?

30.8.2012

Sóc Lý-luận TRẦN ANH TUẤN



Huy hiệu hướng đạo Quân Đội VNCH

## TÌM HIỂU VỀ TỔ CHỨC HƯỚNG ĐẠO QUÂN ĐỘI

Phong trào Hướng Đạo đã được du nhập vào Việt Nam từ năm 1930 và từ đó đã phát triển không ngừng dù có lúc thịnh lúc suy. Do tactics hữu hiệu trong việc đoàn ngũ hoá và giáo dục thanh thiếu niên nên rất nhiều đoàn thể thanh niên Việt Nam đã phỏng theo cách tổ chức và hình thức sinh hoạt của phong trào Hướng Đạo.

Một trong các đoàn thể đó là phong trào Hướng Đạo Quân đội (HĐQĐ). Đây là phong trào sinh hoạt thanh thiếu niên có mục đích đoàn ngũ hóa con em của các quân nhân thuộc quân lực VNCH. Phong trào HĐQĐ đã được phát động rầm rộ vào năm 1969 để rồi sau đó đã trở thành một đoàn thể thanh thiếu niên đông đảo nhứt miền Nam Việt Nam cho đến 1975.

Vì tactics cách “đồng dạng” với phong trào Hướng Đạo Việt Nam của tổ chức Hướng Đạo Quân Đội, nên sự tìm hiểu về đoàn thể “huynh đệ” này thiết tưởng rất cần thiết để chúng ta hiểu rõ thêm về vai trò và ảnh hưởng của Hướng Đạo Việt Nam trên một đoàn thể bạn.

Trước nhứt về hình thức Hội HĐQĐ tổ chức gần giống như Hội Hướng Đạo Việt Nam với 3 chức vụ chánh yếu là Hội trưởng, Tổng Ủy viên và Trai trưởng. Về cơ cấu tổ chức từ trung ương cho đến địa phương hội HĐQĐ được chia làm 7 cấp bộ:

a/ Hội Đồng Trung Ương do Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị (CTCT) thành lập và nuôi dưỡng

b/ Hội Đồng Miền do CTCT Bộ Tư lệnh Quân đoàn/Quân khu thành lập và nuôi dưỡng

c/ Hội đồng Châu do CTCT Bộ Tư lệnh Sư đoàn và Quân Binh chủng thành lập và nuôi dưỡng

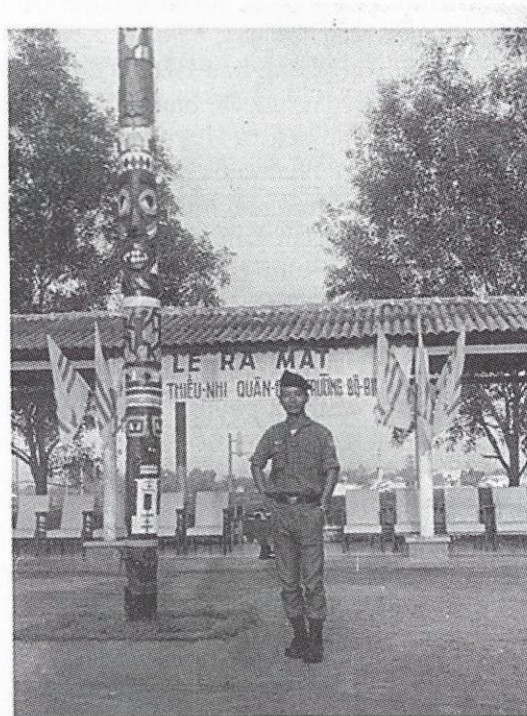
d/ Hội Đồng Đạo do CTCT Bộ Chỉ huy Trung đoàn, Tiểu khu, Quân trường và Trung tâm Huân luyện thành lập và nuôi dưỡng

e/ Hiệp Đoàn do Bộ Chỉ huy Tiểu đoàn, hoặc đơn vị tương đương, Chi khu thành lập và nuôi dưỡng

f/ Liên Đoàn do các Đại đội và đơn vị tương đương thành lập và nuôi dưỡng, một Liên đoàn gồm tối thiểu 1 đoàn Ấu, 1 đoàn Thiếu và 1 đoàn Kha

g/ Đoàn (Ấu, Thiếu, Kha, Tráng) do các trại gia binh và trường Văn hóa Quân đội thành lập và nuôi dưỡng.

Cũng giống như phong trào HĐVN, Đoàn là đơn vị căn bản của phong trào HĐQĐ. Các Đoàn nam, đoàn



nữ được tổ chức riêng biệt có những huynh trưởng cùng phái hướng dẫn. Nhưng các Liên đoàn HĐQĐ gồm luôn cả các đoàn Nam và đoàn Nữ và gồm nhiều Đoàn Ấu, Thiếu, Kha, chớ không như bên HĐVN mỗi Liên đoàn chỉ có 1 đoàn Ấu, 1 đoàn Thiếu, và 1 đoàn Kha.

Các thanh thiếu niên con cái của quân nhân được tập hợp vào 4 ngành sinh hoạt là:

- Ấu sinh : từ 7 đến 11 tuổi
- Thiếu sinh: từ 12 đến 16 tuổi
- Kha sinh : từ 16 đến 18 tuổi
- Tráng sinh: từ 18 đến 25 tuổi.

Nguyên lý và quy trình sinh hoạt của HĐVN được HQĐ áp dụng gần như nguyên vẹn. 10 điều luật và châm ngôn của HQĐ được sao y nguyên văn 10 điều luật và châm ngôn của phong trào HĐVN. Cách chào tay và màu khăn quàng cổ của các ngành cũng giống y chang HĐVN. Về phương pháp huấn luyện thì HQĐ cũng dùng các thủ bản và tài liệu huấn luyện của HĐVN. Tóm lại, có thể nói là phong trào HQĐ không khác gì phong trào HĐVN về nhiều phương diện. Sở dĩ có tình trạng như vậy là vì những người đứng ra tổ chức nên phong trào HQĐ và điều hành các đơn vị sau này hầu hết là huynh trưởng của phong trào HĐVN bị nhập ngũ do lệnh động viên.

Tổng cục Chiến tranh Chính trị quân đội VNCH nhận biết tình trạng có rất nhiều cựu huynh trưởng HĐ đang tại ngũ nên khi có nhu cầu phải đoàn ngũ hóa con em của các quân nhân liền cho khởi phát việc lập phong trào Hướng đạo Quân đội từ tháng 5 năm 1969 để sử dụng nguồn nhân lực này.

Nhưng trước khi phong trào HQĐ được cho phát động trên toàn quốc, Trường Bộ binh Thủ Đức đã được chọn làm thí điểm đầu tiên và Huynh trưởng HĐ Thiếu tá Nguyễn Tuyên Thùy, trưởng phòng Tâm lý chiến Trường BB được chỉ định phụ trách việc đoàn ngũ hóa các con em của quân nhân đang phục vụ tại trường BB. Với sự giúp sức tích cực của vài sĩ quan và nhiều SVSQ nguyên là trường HĐ đang làm việc hoặc đang thụ huấn tại trường BB (trong đó có người viết bài này được chỉ định lo tổ chức buổi Lễ Ra Mắt đoàn Thiếu Nhi Quân đội đầu tiên của phong trào HQĐ với hơn 800 em nam nữ đã rầm rộ làm Lễ Ra Mắt vào cuối năm 1968 dưới sự chủ tọa của Chuẩn tướng Chỉ huy trưởng trường BB Thủ Đức.

Do kết quả cụ thể thu được tại trường BB, nhiều thí điểm khác được tổ chức tại một số trại gia binh có từ 100 gia đình trở lên với số con em tối thiểu là 300 và chỉ chú trọng tổ chức các đơn vị cấp Ấu đoàn và Thiếu đoàn. Đến cuối năm 1969, con số thanh thiếu niên được đoàn ngũ hóa là 14.763 đoàn sinh. Để ra mắt và trình diễn thành quả với Tổng Thống VNCH, lãnh đạo tối cao của phong trào, một Trại Hóp Bạn đầu tiên qui tụ khoảng 2000 đoàn sinh đã được tổ chức tại Thủ Đức và tại đây Tổng thống đã tuyên bố danh xưng chính thức của các đoàn Thiếu nhi này là Hướng Đạo Quân Đội.

Đến năm 1970 kế hoạch phát triển HQĐ được nói rộng đến tất cả các trại gia binh Sư đoàn, Quân Binh chủng, Quân trường, Trung tâm Huấn luyện lớn, Cục,



Nha, Sở và đặc biệt tại 2 Tiểu khu Long An và Gia Định. Tính đến cuối năm 1970 tổng số đơn vị được thành lập gồm 43 Liên đoàn nam trong hệ thống của 16 Đạo tại Trung Ương và 15 Đạo tại các Quân khu với tổng số 54,681 đoàn sinh.

Sang năm 1971 phong trào HQĐ bùng phát mạnh vì nhiều đơn vị quân đội khác thấy được lợi ích của chương trình giáo dục HĐ nên đã nỗ lực tỵ túc thành lập nhiều đơn vị HĐ rồi xin hợp thức hóa. Thống kê cuối năm 1971 cho thấy có 187 Liên đoàn gồm 601 Thiếu đoàn Nam, Nữ và 1006 Ấu đoàn Nam, Nữ với tổng số 61,757 đoàn sinh.

Trong năm 1972 phong trào HQĐ được phát triển tại tất cả các trại gia binh từ cấp Đại đội, Tiểu khu, Chi khu trở lên. Đồng thời ngành Kha cũng được mở thêm để thu nhận các em từ 16 đến 18 tuổi. Đến cuối năm 1972 có tổng số 150 đơn vị Đạo với khoảng 3000 đơn vị đoàn Ấu, Thiếu, Kha với tổng số hơn 77 ngàn đoàn sinh. (\*)

Năm 1973 phong trào HQĐ lo củng cố tổ chức và tăng cường đào tạo Trường cho các đơn vị. Về phương diện huấn luyện không giống như của HĐVN gồm 3 cấp là Dự Bị, Bạch Mã và Bằng Rừng, các Trường của HQĐ được chia 3 cấp là Căn bản, Trung cấp và Cao cấp. Các khóa đào tạo Trường Căn bản và Trung cấp được tản quyền xuống cấp Miền và Châu. Cấp Trung Ương chỉ phụ trách huấn luyện Trường Cao cấp mà thôi. Trong lãnh vực đào tạo Trường, phong trào HQĐ có được lợi thế là sử dụng được ngay khá nhiều Trường của phong trào HĐVN bị động viên và đang phục vụ tại các đơn vị khắp 4 vùng chiến thuật. Khi muốn thành lập đơn vị HQĐ chỉ huy trưởng các cơ quan quân đội chỉ cần yêu cầu Bộ Tổng Tham Mưu chuyển các quân nhân nguyên là Trường HĐ vào nhiệm vụ mới.

Tuy nhiên để có đủ Trường cho nhu cầu phát triển Hội HQĐ đã tổ chức được nhiều trại đào luyện Huynh trưởng Căn bản và Trung cấp tại khắp các thành phố thuộc 4 vùng chiến thuật. Đáp ứng lời mời của Hội HQĐ, các Trường trong các Toán Huấn luyện của Hội HĐVN đã đến giúp huấn luyện trong các Trại huấn



luyện Huynh trưởng của HĐQĐ với tư cách cá nhân. Phần lớn các Trưởng Cao Cấp hoạt động trong các

Đoàn HĐQĐ đều là Trưởng có Bằng Rừng của Hội HĐVN. Tính đến cuối năm 1974, tổng số Trưởng hoạt động trong Hội HĐQĐ ước lượng có khoảng 4,000 người.

Từ năm 1974 qua các cuộc Đại hội Huynh trưởng các cơ cấu lãnh đạo nòng cốt các cấp của Hội HĐQĐ đã được bầu ra là Hội đồng Trung Ương, 5 Hội đồng Miền, 15 Hội đồng Châu, và 141 Hội đồng Đạo. Nhờ đó phong trào HĐQĐ được kiện toàn tổ chức và đang trên đà lớn mạnh thì biến cố năm 1975 xảy ra. Cùng chung với số phận của đất nước phong trào HĐQĐ cũng đành tức tưởi chấm dứt theo.

Tuy chỉ hiện diện khoảng 5 năm ngắn ngủi nhưng phong trào HĐQĐ cũng đã thực hiện được khá nhiều thành tích. Thành tích đáng kể là đã đoàn ngũ hóa được gần 80 ngàn thanh thiếu niên trong một thời gian ngắn kỷ lục Tám mươi ngàn thanh thiếu niên này ngoài việc sinh hoạt học tập nội bộ để phát triển năng khiếu và lòng yêu mến tha nhân và quê hương còn được tung ra đi làm việc thiện giúp ích xã hội như làm đẹp xóm làng, thành phố, làm vệ sinh trại gia binh, cũng như ủy lạo và săn sóc cô nhi tử sĩ, phát thực phẩm và giúp đỡ các nạn nhân chiến tranh tại các trại tị nạn.



**Sói Trảm Ngâm NGUYỄN MINH TRIẾT**

(\*) Số liệu được lấy từ Đặc san HƯƠNG ĐẠO QUÂN ĐỘI năm 1974.

## Một kỷ niệm Hương Đạo Thảo Vát

Sau khi Hà Nội tan hàng tôi đeo túi Hương Đạo, đầu đội Mũ bốn múi Tráng Đoàn Lam Sơn, tay xách khẩu Mousqueton đi về phía Nam đến làng Triều Đông tới nhà cụ Nghị Khuông là thân mẫu bạn học Nguyễn Mộng Bích.

Hàng ngày tôi men theo bờ sông đào đến chợ Đồng Quan ngắm nhìn cảnh thôn ỏ, ruộng lúa xanh ngắt có đàn cò trắng lội bắt tôm cá. Thật là cảnh tượng thanh bình tuy nhiên lòng tôi xót xa cho Hà Nội dưới gót giày bọn xâm lược chỉ cách đây có hai chục cây số. Đi chừng năm cây số thì tôi đến chợ Đồng Quan, một ngôi chợ tự phát từ khi dân di tản từ Hà Nội ra. Ở đây chỉ có lều tèo hơn mười túp lều nhỏ bán đủ thứ tạp tàng, rau cỏ và ngay cả những đồng báo chí sách vở cũ. Trong túi tôi chỉ còn đôi chút tiền chẳng mấy chốc mà tiêu sạch.

Tôi lẩn thẩn tìm tôi đầu mối kiếm ăn, vận dụng tất cả khả năng thảo vát Hương Đạo của mình. Tôi làm quen với một anh chàng tên là Sự. Tuy ăn mặc nâu sồng đầu đội chiếc nón lá nhưng theo mắt quan sát của tôi thì anh phải là người thành thị. Bàn tay anh trắng trẻo có ngón thuôn dài. Lúc nói chuyện anh lại dùng những chữ lựa chọn và có khi những sáo ngữ nữa. Anh biết tôi là Hương Đạo do cái mũ bốn múi mà tôi luôn đội nên anh trở nên thân thiện. Bởi vậy tôi biết anh độc thân, sống một mình và chạy hàng xách ở chợ này cũng như Công Thần Chợ Đại cách đây dặm cây số lấy đôi chút hoa hồng kiếm ăn. Tôi tìm cách học hỏi nơi anh.

Một hôm ngồi chuyện trò thân mật trước hai cốc cà phê đen, tôi bỗng bật ra câu hỏi vô thường vô phạt. “Theo anh nghĩ thì hiện nay dân chúng cần cái gì nhất, ngoài ăn uống mỗi ngày?” Không chút do dự Sự trả lời ngay, “Bà con ta cần gấp thuốc sô giun”. Nghe vậy tôi sực nhớ đến bạn Nguyễn Đức Quảng cùng ở phòng 6 Đại Học Xá Bạch Mai. Bạn Quảng có ông anh là dược sỹ Nguyễn Đức Kính ở Khoái Châu cất dầu Essence de Chénopodium từ cây chénopode mọc hoang trên bờ sông gần nhà. Tôi lẩm bẫm, “nếu mình có dầu thầu dầu sống thì dễ dàng chế huile de ricin chénopodée.” Sự vội vàng bảo rằng có một làng trên bờ đê bên kia sông Hồng Hà chuyên ép dầu thầu dầu song họ chỉ ép chín làm xà phòng thôi.

Nghĩ bụng chỉ cần trả đúng giá thì chín hay sống cũng có được. Tôi bèn rủ Sự cùng đi Khoái Châu mua tinh chất chénopodium và dầu ép sống, chắc chắn sẽ lời to. Ngày hôm sau tôi hẹn gặp Sự sớm tại chợ. Sự đã có sẵn một thùng thiếc dầu hỏa rửa sạch với quang gánh. Sau cốc cà phê và tô phở bỏ chúng tôi lên đường.

Chúng tôi đến bên đò cách xa độ hai mươi cây số, qua sông trên một con thuyền nhỏ và đến làng ép dầu. Sau khi ngã giá mua hai chục lít dầu sống tôi trả tiền trước và gửi lại thùng không và quang gánh. Rồi chúng tôi thẳng đường đi Khoái Châu đến nhà dược sỹ. Người ra đón là chị ruột bạn Quảng chị Lê Tôn Hy mặc tang phục vì anh Hy vừa hy sinh trong trận Sông Lô. Chị Hy nhận bằng khen quả phụ Liệt Sỹ Sông Lô oai hùng. Nhưng năm 1954 chị đã đưa mấy cháu vào Nam và hiện nay các cháu đã lập nghiệp tại Mỹ.

Rất may là ông dược sỹ có sẵn một lít tinh chất cho chúng tôi. Chúng tôi trả tiền và ra về ngay mặc dầu chị Hy khẩn khoản mời đãi cơm gà ngon lành. Giữ cẩn thận chai essence de chénopodium, tôi cùng Sự đến chỗ ép dầu lấy thùng hàng, buộc chặt vào quang gánh trở về bên đò. Qua sông thật là vất vả, sóng to gió lớn làm cho con thuyền nhu muốn lật úp. Chúng tôi về đến Triều Đông thật khuya, vai mỏi nhừ vì thùng dầu đu đưa và con đường gập ghềnh trong đêm đen như mực. Đem xong thùng dầu và chai thuốc vào nhà, khi chia tay tôi dặn Sự cố tìm được hai nghìn chai thủy tinh nhỏ có nút bần. Sự nói chuyện ấy dễ lắm vì hẳn biết rõ chỗ các dược phòng di tản từ Hà Nội ra đây.

Tôi đến một nhà in nhỏ đặt in nhãn và về phòng bắt tay ngay vào việc trộn thuốc theo căn dặn mạch lạc của ông Dược Sỹ. Kết quả được vào khoảng trên hai nghìn lọ đầy nút kỹ lưỡng và dán nhãn “THUỐC SÔ GIUN huile de ricin chénopodée”. Nhờ một cậu trẻ tiếp tay đem ra Đồng Quan trên một cái xuồng nhỏ men dọc sông đào. Sự đợi sẵn và bắt tay ngay vào việc phân phối. Giá bán là 10 đồng một lọ, món hàng đi hết ngay nhất là nhờ sự trung gian khéo léo của Sự. Tôi đã thu ròng được mười lăm ngàn sau khi đã chiết tính mọi chi phí, kê luôn phần chia cho Sự. Thật là cả một gia tài lớn không ngờ nhờ đầu óc tháo vát Hướng Đạo và phải nói là nhờ ơn các cụ Tổ phù hộ. Ngày nào cũng thịt bít-tết khoai Tây rán thơm phức! Anh chàng Sự chia tay mừng rỡ và hẹn, “Chúng mình phải đi khoái Châu một lần nữa mới được!”

Một tuần sau thì Nguyễn Tấn Hồng là bạn chí thiết đến từ Phát Diệm cùng vợ Nguyễn Thị Vĩnh là cô ruột vị hôn thê của tôi ở Hà Nội. Tôi mở đầu ngoặc ở đây để nói về sự liên hệ thân thiết giữa chúng tôi. Đầu năm 1946 bạn Hồng làm lễ cưới rước dâu về làng Hoàng Mai phía Nam Hà Nội. Tôi đi trong nhóm bốn phù rê. Trong các phù dâu đi theo cô Vĩnh, có cô cháu Bảo là vợ tương lai của tôi. Khi gặp lại vợ chồng bạn thì trật tự thứ bậc đã thay đổi, tôi tụt xuống địa vị cháu. Tuy nhiên chúng tôi vẫn đối xử với nhau trong thân tình bè bạn.

Cô Vĩnh với vẻ mặt âu lo nói, “Cung ơi tụi mình có món tiền Cụ Bố Chồng cho trước khi ra đi. *Tình hình*

*chiến tranh còn kéo dài, làm sao sống đây?”* Tôi liền rủ Hồng cùng đi Đồng Quan và sẵn tiền thuốc giun tôi mua ngay được một sạp nằm giữa chợ. Hồng là sinh viên năm thứ ba trường thuốc nên tôi đề nghị để bảng “tiêm thuốc miễn phí,” với mục đích quảng cáo cho quán của mình. Tuy nhiên ông bạn (chú) quá trọng nguyên tắc nên hơi thắc mắc. Có người đến nhờ chẩn bệnh và khẩn khoản xin trả tiền cho ông Thầy cũng bị từ chối quây quây, “Tôi chưa có quyền nhận tiền của Bà, xin cảm ơn Bà!” Và anh bạn (cháu) tiếc hùi hụi.

### Bồ nông năng động TRẦN ĐỖ CUNG

Chú thích.- Trương Nguyễn Tấn Hồng là Hội Trưởng Hướng Đạo ở Canada. Bài này trích từ sách *Tâm Thư Một Dân Việt Nhập Cư Mỹ Quốc* xuất bản Tết Mậu Thìn và tái bản tháng Tư 2012.

## Các Trường Hướng Đạo của tôi

Thời gian chơi HĐ của tôi kéo dài cũng lâu, dưng như từ năm 1953, không được liên tục như các bạn khác nhưng trong lòng tôi nhớ gì, viết nầy để ghi lại những kỷ niệm đẹp và những kinh nghiệm đã học hỏi từ các Trường của tôi, gần như kim chỉ nam trong cuộc sống đời thường: giúp ích, chịu khó, tháo vát và nhất là chưa bao giờ “chê” việc gì khó- cho nên Ngựa Lo Xa đặt tên rừng cho tôi là Trâu Đám Đang vì tôi cùng tuổi đình sừ (1937).

### Ngựa Chiu Khó Nguyễn Trung Thoại

Sau cái tang của Ngựa Chiu Khó, địa chỉ những HĐTrN độc giả báo Liên Lạc bị thất lạc hay sao mà Trâu này bị ngưng đọc báo Liên Lạc cũng đã 5-6 năm. May mắn là TẾT vừa qua đi thăm bạn cũ cũng dân HĐ Huế, cho xem số báo LL mới, ghiền xem mà quên lần đang hàn huyên nhân ngày TẾT với gia đình bạn.

Tôi còn nhớ trong hội nghị HĐTrN tại Trại Thăng Tiến VI, báo Liên Lạc được giao cho trường Châu ở Florida, cựu LD Nguyễn Trường Tộ - Huế. Sau đó, tại trại Thăng Tiến VIII lại nghe giao Văn Phòng HĐTrN và Liên Lạc cho trường Nguyễn Thanh Huy, cũng dân đạo Nha Trang của tôi. Bàn ra tán vào sao sao mà thấy vắng báo Liên Lạc một thời gian dài. Nhân về Cali chơi, nói chuyện với trường Thanh Huy mới vỡ lẽ LL đã giao cho các Trường trên Bắc Cali.

Nhớ lại, nhân dự trại Trại Thăng Tiến VI tại Virginia, trong ngày thảo luận “Điều lệ HĐTrN” do Trưởng Mai Liệu chủ trì, thuyết trình viên là Trưởng Thạch từ PHÁP rồi Trưởng Thoại. Tối đêm ấy, tôi ngồi nói chuyện riêng tư với Ngựa Chậu Khó khá lâu vì mấy chục năm anh em không gặp nhau kể từ tháng 4 năm 1975. Trong câu chuyện, Trưởng Thoại phân vân về tương lai báo Liên Lạc nhưng rồi cũng cho qua.

Rồi năm 2000, anh chị Trưởng Thoại qua Seattle chơi cùng gia đình con gái. Được báo trước, tôi đón tại khách sạn, vui mừng gặp chị Thoại và các cháu, xong tôi và anh Thoại tách ra đi riêng. Hai anh em rong ruổi vài chỗ quen, rồi vào ăn tiệm ăn nhanh của Mỹ, tha hồ nói chuyện riêng tư không ai nghe và hiểu được. Bao nhiêu tâm sự trút gọn trong buổi tối, dường như từ 7 giờ tối cho đến 12 giờ đêm vẫn không hết tâm sự sau bao nhiêu năm xa cách.

Thời gian từ ngày Trưởng Thoại ra đi theo chân các Tiền Bối HĐ đến nay tôi mới được đọc báo Liên Lạc, cũng trong số này gặp lại “Sói của Tr NCK” là Tr. Nguyễn Trung Tường và Akela Tăng Thị Linh, dân HĐ Ninh Thuận, gọi lại cho tôi cái thời vui vẻ nhất, đầm ấm nhất của HĐ tại Phan Rang.

Sau ngày 1.11.1963, Tr. Thoại về làm Phó Tỉnh Trưởng Ninh Thuận. Nhà của Trưởng gần như là Đạo Quán HĐ. Hằng đêm anh em Phan Rang đều đến nhà Trưởng chơi vì nhà có vườn rộng, có nhiều ghế, nhất là Trưởng làm rất nhiều xích đu bằng sắt áp chiến lược để đón tiếp anh chị em. Các trưởng Linh, Mạnh Khanh, Thủy, Bùi Đen, Thìn, Lũy, Akela Linh, Huệ, Cảnh...và tôi. Phong trào HĐ lúc đó rộn lên những niềm vui và đầy tin tưởng. Tôi nào chị Thoại cũng cho ăn chè đậu xanh đánh. Câu chuyện phần nhiều xoay quanh vấn đề phát triển phong trào: trại đạo, trại liên đoàn, nhất là thiếu đoàn của Trưởng Trương Quang Thìn, Phong -hai trưởng này nay đã không còn. Từ ngày đó đến nay cũng gần nửa thế kỷ rồi! Thời gian đi nhanh ghê quá!

Dường như trong tâm tư Tr. NCK chỉ biết và chỉ lo nghĩ đến phong trào HĐ: quỹ đạo, trụ sở đạo, phát triển đoàn... Lâu lâu nhắc nhở các trưởng tổ chức trại và nói nhỏ với nhau, trại đâu gần gần, an ninh cho Ngựa được ngủ đêm, dường như “GHIÊN NGỦ ĐÊM” tại trại. Cái bệnh ghiên này giống y chang “Ngựa Lo Xa” của tôi, đạo trưởng Nha Trang, lâu lâu nhắc các trưởng tổ chức trại đêm của Tráng hoặc trại các Trưởng. Không phải chỉ có hai Ngựa ghiên ngủ đêm đâu mà dường như các Trưởng già thích ngủ đêm trong trại để cùng nhau tâm sự, trao đổi kinh nghiệm HĐ.

#### **Trụ sở đạo quán Ninh Thuận lần thứ nhất.**

Mùa lũ lụt năm 1965, Hương Đạo Sinh của Ninh Thuận đã giúp đỡ và cứu cấp rất nhiều nạn nhân bão lụt. Công tác xã hội này có tiếng vang tốt đẹp trong dân

chúng cũng như chính quyền cho nên Tr. NCK gọi ý cho chúng tôi xin một lô đất làm đạo quán. Thế là Tòa Hành Chánh Ninh Thuận cấp cho đạo Ninh Thuận lô đất trong vườn dừa đường Lê Văn Duyệt, gần nhà trưởng Trần Văn Khanh. Thực tế hoàn toàn do Trưởng NCK đã thoả thuận bên trong. Việc xây dựng thì đạo lo nhưng vật liệu như cement, gạch, mọi thứ đều do Trưởng Thoại ngoại giao xin các cơ quan hỗ trợ. Thế là Ninh Thuận có đạo quán từ năm 1965, khá khang trang. Nhà gạch, mái tôn, rất rộng rãi chưa kể đất xung quanh vườn, các em tha hồ sinh hoạt. Sau này dường như trụ sở này giao cho trưởng Ngũ thuê làm nhà in, tiền thuê làm quỹ của Đạo.

#### **Quỹ HĐ**

Khi có chương trình xây bến xe mới cho thành phố Phan Rang, xung quanh cho xây quán buôn bán, cũng lại NCK liên hệ xin một lô xây quán cho thuê làm quỹ Đạo trong một thời gian rất dài. Việc này chắc trưởng Nguyễn Xuân Linh, Đạo Trưởng lúc bấy giờ hiểu rõ. Hiện nay trưởng Linh định cư tại Calgary, Canada.

#### **Trụ sở HĐ Ninh Thuận lần thứ 2**

Trưởng NCK được bổ nhiệm Tỉnh Trưởng dân sự tại Quảng Trị khoảng năm 1966, như lời Trưởng Hương có viết trong Liên Lạc năm nào. Phó Tỉnh Trưởng Hành Chánh cho Trưởng là trưởng Nguyễn Xuân Đệ, đạo trưởng Thừa Thiên. Khi đi nhận chức, Trưởng NCK có đem theo trưởng Thủy, thiếu phó thiếu đoàn Chí Linh. Sau hơn một năm Tr. xin từ chức do chiến cuộc lan rộng, trưởng về Bộ Nội Vụ và sau đó trở lại nhận chức Phó TT Ninh Thuận lần thứ 2. Nhà ở của trưởng, trước mặt là Ty Y Tế Ninh Thuận, đường Thống Nhất. Nhà chính phủ lô đất rộng mênh mông, phía trái ngoài nhìn vào là Ty Công Chánh, còn lô đất trống và lô đất bên phải làm sân chơi, đôi khi chúng tôi đến chơi coi như mạn đàm HĐ Ninh Thuận. Năm 196..., lúc này Tỉnh Trưởng là Đại tá Ngô Hán Đồng, rất hợp gu với trưởng và nhất là rất có tinh thần xã hội. Lúc này quân đội Mỹ đang xây dựng phi trường quân sự Phan Rang, Trưởng đã vận động xin lô đất bên hông nhà trưởng đang ở. Được sự chấp thuận của Tỉnh, may mắn chỉ huy trưởng xây dựng phi trường là Thiếu tướng quân đội Mỹ, dân BSA, nên trưởng vận động đơn vị này xây trụ sở HĐ Ninh Thuận. Thật không ngờ có được trụ sở khang trang, to lớn không tưởng, hoàn toàn bằng gỗ, nền bê tông giống như nhà xây ở Mỹ, kiên cố vô cùng.

Trưởng Ngựa Chậu Khó của tôi là như vậy cho đến khi Trâu tôi thuyên chuyển về Khánh Hoà (Nha Trang) năm 1966.

#### **Ngựa Lo Xa Nguyễn Thám**

Vì lý do đặc biệt... và do sự phát triển lớn mạnh của đoàn sinh, đạo Khánh Hoà phải chia thành 2 đạo:

Khánh Hòa do trưởng Toàn làm đạo trưởng và Nha Trang do trưởng Nguyễn Thám, cũng là Ngựa nhưng “Ngựa Lo Xa.”

Đạo Nha Trang quá mới mẻ gồm một số trưởng như sau: Nguyễn Thám, Nguyễn Văn Thư, Bùi Năng Phán, Trần Gia Tú-Đào, Đức râu, Nguyễn Thanh Huy, Trần Ngọc Sơn, Trần Thanh Vệ, Nguyễn Văn Anh, Tuấn ... Do mới thành hình nên Ngựa Lo Xa và chúng tôi cùng nhau chung lo xây dựng. Đạo quán quá cũ kỹ dường như bỏ phế lâu ngày, không ai phụ trách quản lý. Công tác đầu tiên là sơn sửa đạo quán, phân chia các góc đoàn, đội, lo phụ trách trang hoàng. Lúc đó tôi được Ngựa Lo Xa giao nhiệm vụ Đạo Phó đặc trách xây dựng và hành chánh. Lúc này cũng phải lo chuẩn bị tham dự Trại HĐ toàn quốc tại Suối Tiên. Do lo xa như tên Ngựa, anh em chúng tôi dường như không có thì giờ cho gia đình, chỉ tập trung lo cho phong trào. May mắn lúc này Ngựa Lo Xa vừa nhận nhiệm vụ mới là trưởng Trung Tâm Ước Chi của tỉnh Khánh Hoà nên có nhiều thì giờ. Trưởng Phán chuyển về Xóm Bóng làm trưởng công an, tôi đang phụ trách ngành y tế công cộng Tỉnh, có Nguyễn Thanh Huy trong cơ quan nên tôi đặc trách Huy lo mọi việc cho Đạo dưới sự chỉ huy của Ngựa.

Chúng tôi “bị” Ngựa trưng dụng dường như đêm nào như đêm nầy, họp hành, hội ý, vạch chương trình tuần, chương trình tháng, huấn luyện, tổ chức trại đoàn, liên đoàn, đạo. Trại đạo là mối lo thường xuyên và quan trọng nhất của Ngựa Lo Xa trong vai trò trại trưởng. Phần nhiều thì giờ của trại đạo dành cho hội thảo chuyên môn của các trưởng và cũng là dịp ngủ đêm ngoài trời, là những niềm vui của Ngựa Chịu Khó giống như Ngựa Lo Xa.

Sau trại Suối Tiên, toàn Đạo chuyên lo huấn luyện, củng cố các đơn vị trong Đạo: thành lập 2 liên đoàn mới, dường như do Trưởng Bùi Năng Phán và Trưởng Tuấn phụ trách. Nhưng chỉ mới hoạt động chưa được một năm thì tan hàng vì Tháng tư đen 1975.

Sau nhiều năm tù nhiều nơi, Ngựa Lo Xa trở về nhưng gia đình dường như tan nát. Tôi đến thăm mấy lần, gặp Trưởng sinh hoạt trong nhà bếp nhỏ (nhà dưới) đường Phước Hải. Mặc dầu Trưởng kín miệng nhưng tôi cảm nhận Trưởng có nỗi buồn không nói ra.

Thời gian dài, vì hoàn cảnh đặc biệt, tôi phải xa Nha Trang vào Biên Hoà, rồi Sài Gòn, rồi xuất cảnh định cư Seattle, gặp lại Trưởng Nguyễn Đức Diên cũng HĐ Khánh Hoà. Trưởng Diên cho biết Ngựa Lo Xa không đi định cư, chuyên ra Đồng Đế rồi ra đi từ nơi đây. Trước đó, Trưởng sinh sống bằng cách dạy đàn violon và Anh văn. Hàng năm ngày Tết, anh chị em đạo Nha Trang vẫn tổ chức thăm viếng Trưởng.

## Bùi N. Khánh

Một kỷ niệm khó quên, nhân dịp liên đoàn tổ chức trại công tác xã hội khu gần Điện Hòn Chén bên sông Hương, đối diện Đồi Vọng Cảnh. Toàn liên đoàn tập họp vào một buổi chiều thứ bảy tại bến đò Đồi Vọng Cảnh. Liên đoàn giao cho Tráng đoàn Trường Sơn chủ trì với sự giúp sức của Thiếu đoàn Trường Sơn, thiếu trưởng lúc đó là Đoàn Mộng Ngô.

Trời nhá nhem tối, Âu đoàn lúc ấy do trưởng Lê Gia Anh làm bày trưởng. Tất cả sói đã qua sông. Thiếu đoàn cũng lần lượt qua sông. Tráng chúng tôi đi sau cùng. Tôi còn nhớ rất rõ, thiếu đoàn phụ trách đem theo búa tạ để đóng cọc tre làm cầu khỉ qua khe nước cho dân chúng trong vùng. Chương trình kế hoạch do Tráng phụ trách gồm Lê Chí Thiện, Nguyễn Nhượng, Tôn Thất Tuệ, Hà Thúc Như Hỷ, Ma Cẩm Tuyên, Võ Trọng Di... và Trâu tôi.

Khi kiểm tra dụng cụ làm cầu thì mới phát giác Thiếu đoàn quên đem theo búa tạ, làm sao đóng cừ làm cầu khỉ được?! Trời thì tối rồi, Trưởng Bùi N. Khánh đang đứng tại bến chờ đoàn sinh qua đò, được Tráng đoàn báo cáo thiếu búa tạ, Trưởng Khánh cau mày chỉ nói một câu rất nhẹ nhàng: “Trưởng Ngô ơi, Thiếu đoàn em quên không đem búa tạ, chừ làm sao Ngô hè?” Thế là trưởng Ngô lặng lẽ dẫn xe đạp quay về Huế, cũng cả 20 cây số, vào ban đêm. Một số tráng sinh chia phiên trực bên này chờ cho Trưởng Ngô đem búa lên và cùng qua đò.

Một câu nói nhỏ nhẹ của Trưởng Khánh làm cho cả Tráng đoàn không sao quên được tính chịu khó, nhẫn nại của trưởng Ngô. Sau đó, Trưởng Khánh giao Tráng Đoàn cho trưởng Bùi Thúc Toàn, còn Trưởng về làm tổng thư ký Toà Hành Chánh Tỉnh Thừa thiên.

Cá nhân tôi không bao giờ quên đêm ấy, cũng là bài học khó quên học được ở hai Tr. Ngô và Khánh.

Miền Đông Hoa Kỳ mùa tuyết rơi  
**Trâu Đằm Đang NGUYỄN VĂN THU**

## Tin vui

**LIÊN LẠC xin chia vui và chúc mừng:**

**Kỷ niệm ngày thành lập:**

12 năm Làng Bách Hợp HĐTrN Quảng tế (Nam CA)

10 năm thành lập Liên Đoàn Bách Việt (SJ, CA)

30 năm Kha Đoàn 75 (SJ, CA)

**Và quý trưởng được trao tặng**

**Huy Chương Bách Hợp:**

Trưởng Nguyễn Văn Phúc (Làng HĐTrN Seattle, WA)

Trưởng Trịnh Văn Toàn (Làng HĐTrN Portland, OR)

Trưởng Nguyễn Thị Hạnh Nhân (Quảng Tế Nam CA)

Trưởng Trần Tiến San (Quảng tế, Nam CA)



## Kỷ niệm 30 năm Kha Đoàn 475

Vào lúc 5:00pm ngày thứ Bảy 18/8/2012, có khoảng 25 cựu Kha Sinh Kha Đoàn 475 –Hùng Vương, đã tổ chức cuộc họp mặt kỷ niệm 30 năm thành lập đoàn tại tư gia của một cựu kha sinh: Khổng Giáp. Hiện diện trong tiệc kỷ niệm còn có các huynh trưởng các đơn vị HĐ trong vùng: Tr. Nguyễn Đình Tuấn, Tr. Hoàng Đắc Quảng, Tr. Trần Văn Long, Tr. Tăng thị Linh, Tr. Quý Biện, Tr. Nguyễn Hải, Tr. Nguyễn Trung Tường, v.v...

Kha Đoàn 475 là một đơn vị Hướng đạo của lứa tuổi 15-18, thuộc liên đoàn Diên Hồng. Đơn vị hướng đạo này nghỉ sinh hoạt vào năm 1987 khi các đoàn sinh bước vào đại học. Từ đó đến nay, đôi khi có gặp nhau qua điện thoại, có hỏi thăm nhau qua điện thư email, v.v... Như chim rời khỏi tổ, tung bay vào vòm trời cao rộng, mỗi HDS đi một ngành, một nghề và theo thời gian di chuyển nhiều nơi. Hiện nay có em ở Texas, có em chọn Sacramento, hoặc San Diego làm nơi dừng chân...đã có vợ có chồng, có một gia đình riêng. Ba mươi năm qua, dù đã rời đoàn, nhưng máu HĐ vẫn còn luân lưu trong huyết quản cho nên cuộc trùng phùng kỷ niệm 30 năm, ngày thành lập đoàn, các cựu kha sinh dù nam hay nữ vẫn yêu đời, yêu bạn, yêu sinh hoạt tập thể và những câu chuyện bài ca thời niên thiếu được dịp cất lên. Những kỷ niệm tràn về và các anh em, từng người kể lại chuyện riêng mình, và có những chuyện bây giờ mới kể đã làm náo nức cười, nghẹn ngào qua lời nói.

Cũng có những HDS đã thành danh trong cộng đồng San Jose có thể biết mặt nghe tên như LS Trần Thiện Vinh, xướng ngôn viên Huỳnh Hón, như Thu Vân chủ nhân một body shop trên đường Keys, Thục Oanh CEO của một hãng điện tử tại Santa Clara Valley, Khổng Giáp chủ một cửa hàng bán đồ gỗ ở vùng ConCORDS, có người là quân nhân quân lực Hoa Kỳ, v.v...

Chánh Tuân Trưởng Nguyễn Tuấn, khai mạc buổi tiệc với lời chào mừng các Trưởng và kha sinh 475 hiện diện cùng gia đình. Tr. Bernard Mohamed Nguyễn, cựu Kha Trưởng Kha đoàn 475, chào mừng và ngỏ lời thăm hỏi các kha sinh. Tất cả được mời lên, mỗi người một ngọn nến đỏ cùng đốt lên để cắt chiếc bánh kỷ niệm. Các tr. Nguyễn Đình Tuấn, Tăng thị Linh...trao tặng những món quà mừng. Sau những nghi thức mở đầu, câu chuyện được tiếp tục. Khổng Giáp kể lại kỷ niệm Trại Đồng Tâm 2, Trại họp bạn San Diego...những câu chuyện rất “khai phá”. Trần Thiện

Vinh, Thục Oanh, Nguyễn Tuấn, Thu Vân...mỗi người mỗi vẻ tham dự trong câu chuyện kể về đoàn, về những kỷ niệm một thời tuổi trẻ “quậy phá” dễ thương.

Kha Đoàn 475 có ý nghĩa “tháng 4 năm 1975” để ghi dấu ngày dân Việt di tản ra hải ngoại, trong đó có các HDS/HĐVN.

Tưởng cũng nên biết ngành Kha Việt Nam được thành lập 1965, khăn quàng màu Huyết Dụ, châm ngôn Khai Phá, huy hiệu 4 mũi tên bắn ra 4 hướng. Hiện nay ngành Kha được đổi tên gọi là Ngành Thanh (Crew).



Gấu lý sự LÊ BÌNH



## HỘI NGỘ SAU 44 NĂM

Sau khi nhận được tin của Trưởng Nguyễn Huy Hoàng đã định cư tại Virginia, tôi liên lạc với Trưởng Phạm Trọng Yên để sắp xếp ngày giờ anh em gặp nhau. Tôi bắt đầu để dành tiền để tới Virginia thăm Trưởng Hoàng và tiện thể qua Gia Nã Đại (Canada) gặp Trưởng Bùi Thế Hưng và Trưởng Tăng Thị Dung. Các Trưởng Hoàng, Hưng, Dung và tôi cùng hoạt động chung trong Đạo Bến Nghé thuộc Châu Gia Định do Cha Nguyễn Thới Hòa, sau là Trưởng Nguyễn Hiếu Trung, làm Đạo Trưởng. Hai đạo trưởng đều đã qua đời nhưng đối với chúng tôi là những đoàn sinh trong đạo lúc nào cũng gắn bó và thường xuyên liên lạc với nhau để biết những tin tức của anh em trong đạo. Vì tuổi lớn tất cả anh em đều có bệnh nên lúc này khi sức khỏe cho phép còn gặp nhau được đều cố gắng để gặp nhau.

Tới Virginia, tôi được Trường Hoàng đón tiếp và ở tại nhà Trường. Sáng hôm sau, tôi liên lạc với Trường Phạm Công Tâm thuộc Đạo Phiên An nhờ Trường sắp xếp chương trình để gặp các Liên Đoàn và các Trường Niên vùng Virginia. Đầu tiên tôi tới thăm các Liên Đoàn, thấy các trường trẻ đã hy sinh thời giờ huấn luyện các em trở thành Hướng Đạo Sinh đúng theo chương trình các đẳng cấp của BSA và đã gặp các Trường Niên vẫn còn hoạt động giúp các Liên Đoàn.

Hôm sau, được sự hướng dẫn của Trường Tâm, tôi thăm Trường Nhữ Văn Trí. Tôi vẫn còn nhớ Tr. Trí, chúng tôi cùng học chung khóa Bạch Mã Kha năm 1973 tại dòng Đồng Công Thủ Đức. Sau đó chúng tôi được chị Trí đãi một bữa ăn thịnh soạn mà chị đã sắp đặt rất chu đáo dù trước đó chị phải nhập viện để thông tim. Anh em hàn huyên cho tới chiều mới trở về nhà.

Sau vài ngày nghỉ ngơi và thăm các cháu cùng với người bà con mà đã lâu tôi không gặp, tới ngày thứ sáu, nhờ con của Trường Hoàng mượn một chiếc xe để chúng tôi đi qua Canada. Lần đầu tiên, tôi đến vùng Montreal thấy khác lạ hơn bên Mỹ rất nhiều: nhà cửa bên Montreal mặt tiền phần đông lát gạch, còn bảng chỉ đường họ dùng song ngữ Pháp và Anh, trên đường họ dùng chung cây số (kilometer) và dặm (mile). Khoảng 5 giờ chiều, chúng tôi đã gặp Trường Trang.

Sáng hôm sau, chồng Trường Trang hướng dẫn chúng tôi đi một vòng Montreal. Chúng tôi được hướng dẫn đến thăm viếng nhà thờ lớn nhất ở Montreal. Từ nhà thờ, du khách có thể nhìn hết thành phố Montreal. Kiến trúc nhà thờ rất độc đáo. Hoàng và tôi tha hồ ghi lại những hình ảnh kỷ niệm.

Rồi chúng tôi trở lại nhà Trường Trang để sắp xếp chuyến đi Ottawa để gặp Trường Niên và các Trường đang sinh hoạt. Chúng tôi lên đường và tới Ottawa gần 5 giờ chiều ở tại nhà của Trường Võ Minh Thi. Tại đây có mặt rất nhiều Trường. Ngoài hai vợ chồng Trường Trang còn có các Trường Nguyễn Đức Thanh, Bùi Thế Hưng, James Nhiều, Phạm Tấn Dũng, Mai Xuân Thu, Phạm Thị Xuân Thảo, Nguyễn Hữu Côn, Nguyễn Thị Khan Diễm, Nguyễn thị Cẩm Nhân, Lê Kim Duệ...

Sau khi hàn huyên, chúng tôi được Tr Bùi Thế Hưng hướng dẫn cách chữa bệnh và bấm huyệt. Anh em đứng sắp hàng để được chỉ dẫn, riêng tôi thì thấy rất công hiệu vì buổi sáng sau khi leo lên dốc để viếng nhà thờ ở Montreal đầu gối tôi đã hơi đau, nhờ Trường Hưng bấm huyệt tôi đã đi đứng dễ dàng hơn. Sau đó là bữa tiệc thịnh soạn do Trường Thi đãi. Chúng tôi cũng chụp hình lưu niệm với tất cả các Trường.

Sau nhiều năm không gặp, tôi và hai Trường Hưng, Hoàng ôn lại những kỷ niệm khi còn hoạt động trước 1975 trong Đạo Bến Nghé và để biết thêm những anh em đã qua đời và những anh em không được may mắn còn kẹt lại bên nhà. Chúng tôi cùng hứa với nhau

vẫn tiếp tục phục vụ phong trào, để hướng dẫn các em giữ gìn truyền thống của Hướng Đạo Việt Nam và kết hợp với chương trình huấn luyện của HĐ sở tại.

Sáng hôm sau chúng tôi đi một vòng để biết thành phố Ottawa và sau đó từ giã các Trường để trở lại Montreal. Hẹn gặp lại các Trường trong những dịp trại họp bạn trong tương lai!

Trở về Montreal, tôi cùng hai Trường Hoàng và Tâm đi ăn với Trường Tăng Thị Dung (sau năm 1975 nay mới gặp lại, chị đã lớn tuổi, nếu không được giới thiệu cũng hơi khó nhận diện vì đã trên 40 năm, chị em mới gặp lại nhau). Sau khi ăn xong, chúng tôi chụp chung tấm hình kỷ niệm

Hôm sau, chúng tôi trở về Virginia sau khi trao quà lưu niệm. Trên đường về, anh em ít nói hơn, mỗi người đều có chung một tâm trạng luyến tiếc. Hy vọng sẽ có dịp được cắm trại với các Trường Canada trong kỳ Thăng Tiến X tại Texas.

Trở về Virginia, ba anh em lại tiếp tục đi thăm các Liên Đoàn và vài di tích lịch sử ở vùng Virginia và Washington D. C. Khi về chúng tôi tình cờ được viếng thăm trụ sở mới của đài STBN và gặp Trường Định là cựu Đạo Trường Đạo An Hải và thăm hỏi vài Trường của các Liên Đoàn. Chúng tôi cũng thăm viếng Bảo tàng Viện Smithsonian về máy bay và may mắn lại được thấy tận mắt phi thuyền không gian mới được đưa về. Tại đây có rất nhiều loại máy bay từ máy bay dân sự đến máy bay quân sự của nhiều quốc gia như Mỹ, Đức, Pháp, Ý, Nga... từ những chiếc máy bay nhỏ cho đến chiếc lớn nhất như Concord của Anh-Pháp.

Trước khi trở về San Jose thì được tin chị Đáp đã qua đời tại Việt Nam. Các Trường vùng Virginia có xin lễ cho Trường Đáp tại Nhà Thờ Các Thánh Tử Đạo. Tôi nhận thấy có đầy đủ các Trường vùng Virginia tới dự để cầu nguyện cho Trường Đáp sớm về hưởng nhan thánh Chúa.

**Cọp Lù dù BERNARD NGUYỄN**



# LÀNG BÁCH HỢP QUẢNG TẾ NAM CALIFORNIA

Thê theo lời mời của một số huynh trưởng kỳ cựu gốc Huế, vào lúc 10 giờ sáng ngày Chủ nhật 5.9.2004, Anh Chị Em và gia đình thân hữu cựu Hướng Đạo đất thần kinh đã đến tham dự buổi họp mặt kỷ niệm 70 năm thành lập Hướng Đạo Huế (1934-2004), được tổ chức tại công viên Garden Grove Park, góc đường Westminster Blvd và Atlantis Way, thành phố Garden Grove, Orange County.

Tổng số tham dự gồm 56 người. Phần đông đều định cư tại Orange County, tuy nhiên có một số ở xa, đã lái xe suốt đêm, về Little Saigon để tìm gặp lại bạn bè sau mấy mươi năm xa cách.

Cứ nhìn nét mặt hân hoan của mọi người cũng cảm thấy tình huynh đệ tỷ muội Hướng Đạo thấm thiết là dường nào. Thôi thì đủ mặt: Bạch Đằng, Bạch Mã, Chi Lăng, Chương Dương, Duy Tân, Đinh Bộ Lĩnh, Mai An Tiêm, Mê Linh, Trường Sơn, Thái Bình Dương, Nguyễn Trường Tộ, Trần Quốc Toàn, La Vang, Hoàng Liên Sơn, Ngọc Liên Sơn, chẳng thiếu một đơn vị nào. Cảm động nhất là các Trưởng kỳ cựu như Lê Mộng Ngộ, Công Tăng Tôn Nữ Tuyết Lê, Hồ Đình Xuân, Nguyễn Thị Hạnh Nhơn, Hồ Thị Vẽ, Trần Thị Bích Hương, Trần Thị Thu Ba, v.v... đều có mặt vào dịp này.

Anh chị em tụm năm tụm ba cùng nhau hàn huyên tâm sự và đến tìm kiếm hình ảnh của chính mình cùng bạn bè trong 4 khung kính được trưng bày trước lều tiếp tân để nhớ lại những kỷ niệm êm đềm của ngày thơ ấu. Ngoài những lời thăm hỏi về sức khỏe, công ăn việc làm, gia đình và con cái, những câu chuyện họp đoàn, cắm trại, chơi lớn toàn đạo, nô như bập rang, tưởng chừng như không bao giờ hết, nếu không có lời nhắc nhở của Trưởng điều hợp chương trình buổi hội ngộ.

Sau thủ tục chào cờ, Trưởng Lê Mộng Ngộ, cựu Trại Trưởng Việt Nam, với tư cách là cựu Ủy Viên Ngành Thiếu Đạo Thừa Thiên, ngõ lời chào mừng Anh Chị Em sau hơn 40 năm xa cách (kể từ ngày Tr. Ngộ rời Huế vào dạy học tại Saigon), và nhấn mạnh về truyền thống cố hữu của Liên Đạo Thừa Thiên: luôn luôn gắn bó với nhau trong mọi hoàn cảnh. Trưởng Ngộ cho biết mục đích buổi họp hôm nay là để kỷ niệm 70 năm thành lập Hướng Đạo Thừa Thiên và tổ chức

làng Bách Hợp Quảng Tế Nam California để nối lại sợi dây thân ái và cùng nhau sinh hoạt theo quy ước Hướng Đạo Trưởng Niên Việt Nam, thực hiện với 3 mục đích chính:

1/Duy trì và phát triển tình thân trong đại gia đình Hướng Đạo

2/Giúp ích phong trào Hướng Đạo

3/ góp phần phục vụ xã hội.

Khi bài đồng ca “Cái nhà là nhà của ta” vừa chấm dứt, Trưởng Tôn Thất Hy hướng dẫn toàn thể anh chị em làm một tiếng reo “đốt pháo,” để mừng ngày họp mặt. Sau đó, anh dẫn dắt mọi người trở về với thời kỳ phôi thai của các đơn vị Hướng Đạo tại cố đô Huế 70 năm về trước với các Trưởng tiền bối như Võ Thành Minh, Niedrist, Lefas, Tráng Cử, Trần Điền, Nguyễn Hy Đơn, Phan Tây, Tạ Quang Bửu, Nguyễn Thúc Toàn, Phan Như Ngân, Lê Văn Ngoạn, Đoàn Đức Thoan, v. v... và những hoạt động tiếp nối cho đến năm 1975 phải ngưng hoạt động và mới bắt đầu phục hoạt lại trong những ngày gần đây.

Trong cuộc thảo luận để chọn danh xưng đơn vị, mọi người đều đồng ý lấy tên Quảng Tế, một ngọn đồi đã từng đón tiếp Trại Hợp Bạn Liên Hội HĐ Đông Dương năm 1941 và sau này là Trại trường Huỳnh Trường Vùng 1, tọa lạc gần Đền Nam Giao Huế. Huy hiệu làng do ban hương sự chọn là hình vẽ một đôi thông có nhiều lều vải, đồng lửa trại, với cây rìu và khúc gỗ biểu hiệu trại huấn luyện huynh trưởng.

Thành phần đoàn viên Hướng Đạo Trưởng niên Quảng Tế phần đông là cựu Sĩ quan Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa đã trải qua nhiều năm tù cải tạo. Kiểm điểm sơ khởi tại chỗ, có 1 Tiên sĩ, 3 Bác Sĩ, 1 Dược sĩ, 2 Trung Tá, 4 Thiếu Tá, 7 Đại Úy, và 3 Trung Úy. Số còn lại là công chức quân dân chính Việt Nam Cộng Hòa.

Trong chương trình hoạt động hàng năm, Làng Quảng Tế có những sinh hoạt sau đây:

-Tham dự lễ chào cờ đầu năm do các Liên Đoàn HDVN tại Nam California tổ chức.

-Tổ chức thăm viếng, ủy lạo và phúng điếu khi anh chị em đau ốm và có hiếu sự.

- Giữ trật tự và kiểm soát vé vào cửa các Đại Hội Ca Nhạc “CÁM ƠN ANH” do Hội Cứu Trợ H.O. Thương Phế Binh và Quả Phụ VNCH tổ chức.

- Tham dự các Trại Họp Bạn Thăng Tiến do HĐTU/HĐVN tổ chức.

- Tham dự lễ kỷ niệm 100 năm Phong Trào Hương Đạo do HĐTU/HĐVN tổ chức tại Thư Viện VN.

- Tham dự lễ kỷ niệm 25 năm Hội Nghị Costa Mesa do HĐTU/HĐVN tại Huntington Beach Library Park.

- Tham dự những cuộc lạc quyên giúp nạn nhân thiên tai do HĐTU/HĐVN phát động.

Ngoài ra, còn có những buổi họp làng định kỳ và bất thường do Trưởng làng triệu tập. Tổ chức họp mặt vào dịp Trung Thu, tổ chức thăm viếng trong ngày Tết và những khi có anh chị em bị đau ốm hay qua đời v. v...

Trong hai nhiệm kỳ đầu từ 2004 đến 2010, ban hương sự do Tr. Trần Tiễn San làm Trưởng Làng, với sự phụ giúp của 2 Tr. Nguyễn Xuân Huê và Tôn Thất Quỳnh Tiêu. Ban cố vấn gồm có Quý Tr. Tôn Thất Hy, Nguyễn Thị Hạnh Nhơn, Hồ Thị Vẽ, Liên Bằng. Tiên chỉ làng là hai Trưởng Lê Mộng Ngộ là Công Tăng Tôn Nữ Tuyết Lê.

Sau một thời gian hoạt động, vài anh chị em đã quá vãng, như Trưởng Công Tôn nữ Tuyết Lê, (phu nhân cố Bác sĩ Phạm Biểu Tâm). Trưởng Hồ Thị Vẽ, nguyên Trung Tá Chỉ huy Trưởng Trường Nữ Quân Nhân Việt Nam Cộng Hòa, Trưởng Tôn Thất Quỳnh Tiêu, nguyên Đại úy kiến trúc sư. Một số khác, vì nhu cầu sinh sống đã thiên cư đến nơi cư trú mới. Làng Bách Hợp Quảng Tế lại nhận thêm một số tân thành viên theo đúng luật cung cầu và điều lệ của HĐTrN Việt Nam quy định.

Hiện nay nhân số trong làng gồm có 35 Anh Chị Em chia làm 3 xóm, do Trưởng Tôn Thất Hy tạm thời trông nom, ban Hương sự gồm có:

**Tiên chỉ:** Tr. Lê Mộng Ngộ

**Trưởng Làng:** Tr. Tôn Thất Hy

**Phó Làng Nội vụ:** Tr. Nguyễn Xuân Huê

**Phó Làng Sinh hoạt:** Tr. Trần Thanh Vân

**Phó Làng Ngoại vụ:** Tr. Liên-Thành

**Thủ Quỹ:** Tr. Công Tăng Tôn Nữ Ngọc Anh

**Mô Làng:** Tr. Nguyễn Công Nghị

**Cố-Vấn:** -Các Trưởng Nguyễn-Hạnh-Nhon, Trần Tiễn San, Hà Thúc Như Hỷ, Liên Bằng.

**Xóm Trưởng Ngự Bình:** Tr. Trần Thị Thu Ba

**Xóm Trưởng Vạn Niên:** Tr. Trần Xuân Thảo

**Xóm Trưởng Kim Phụng:** Tr. Nguyễn Công Nghị

**Sau đây là danh sách dân làng:**

Lê Mộng Ngộ, Tôn Thất Hy, Trần Tiễn San, Trần Tiễn Hà, Nguyễn Xuân Huê, Công Tăng Tôn Nữ Ngọc Anh, Nguyễn Thị Hạnh Nhơn, Phan Thị Sang, Trần

Xuân Thảo, Nguyễn Khả Nhơn, Nguyễn Phước Liên Bằng, Nguyễn Phước Liên Thành, Trần Thị Thu Ba, Trần Thị Bích Hương, Nguyễn Đức Thăng, Bùi Liêm, Hoàng Thị Muồng, Lê Như Dân, Mã Dũng, Lý Nguyệt Thường, Lương Lân, Trần Thanh Vân, Nguyễn Công Nghị, Lê Duy Từ, Lê Ngọc Giao, Lê Ngọc Hùng, Trần Văn Thà, Nguyễn Hoài, Hà Thúc Như Hỷ, Trần Văn Vĩnh, Thân Trọng Tuấn, Danny Luu, Lê Văn Thâm, Nguyễn Bình Thuận, Hàng Phong Cao, Phan Quang Thương.

Trước đây, hai Trưởng Lê Mộng Ngộ và Tôn Thất Hy đều đã được ân thưởng Bắc Đẩu Huân Chương, phần thưởng cao quý nhất của Phong Trào HĐVN tại Hải Ngoại. Hôm nay, hai Trưởng cố vấn làng Nguyễn Thị Hạnh Nhơn và Trần Tiễn San, cũng được HĐTU/HĐVN trao tặng Bách Hợp Huân Chương, là một vinh hạnh lớn cho Làng Bách Hợp Quảng Tế Nam California.

### CHÂU SƠN tường trình

Sau đây là vài hình ảnh sinh hoạt của làng:



Họp làng hằng tháng



Ban Hương sự Làng Bách Hợp Quảng Tế Nam Calif



# Ngày Tinh Thần Trần Văn Khắc 2012 tại Ottawa

Ngày 14.7.2012 Xóm Hướng Đạo Trưởng Niên Ottawa tổ chức ngày tinh thần Trần Văn Khắc tại khuôn viên chùa Từ Ân (Ottawa). Đến dự có các thành viên trong Xóm và một số thân hữu, và đại diện gia đình các cố Trưởng Trần Văn Khắc, Nguyễn Đức Phúc, và Trần Minh Thương.

Trong buổi Lễ, ngoài việc nhắc nhở các Anh Chị Em HĐVN nhớ đến công lao xây dựng một phong trào HĐ lành mạnh của người sáng lập và các huynh trưởng tiên phong, Xóm HĐ Trưởng Niên Ottawa cũng dành ít phút để tưởng nhớ đến các Trưởng thành viên trong Xóm đã ra đi những năm trước đây. Đó là quý Tr. Nguyễn Đức Phúc, Tr. Trần Minh Thương, Trưởng Nguyễn Bách Bằng, và Tr. Phạm Quang Dzinh. Sau lễ tưởng niệm và nghỉ ăn trưa, một phái đoàn gồm các Tr. Nguyễn Kim (Xóm Trưởng Ottawa), Tr. Trần Quang Thanh Trang (Chi Nhánh Trưởng Canada), Tr. Trịnh Vũ Điệp cùng một số Trưởng ở Montréal đi thăm Tr. Đào Trọng Cương, hiện đã 102 tuổi mà sức khỏe Tr. Cương còn đang rất ổn định.



Các thành viên Xóm HĐTrN và các thân hữu chụp hình kỷ niệm trong ngày tinh thần Trần Văn Khắc tại Ottawa.



Chi Nhánh Trưởng chi nhánh Canada, Tr. Trần Quang Thanh Trang (Montréal) đến dự buổi tưởng niệm, người đứng bên phải Tr. Trang là người điều khiển chương trình buổi lễ, Tr. Nguyễn Minh Phúc.

Đại Thử yêu cầu NGUYỄN MINH PHÚC

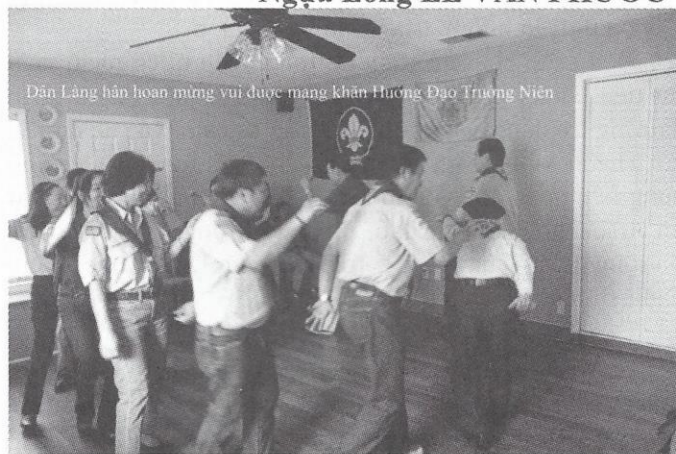
## Lễ trao khăn quàng Làng Bách Hợp Dallas

Lúc 13:00 giờ ngày 8 tháng 7 năm 2012 tại tư gia Trưởng Vickie Trần, Làng Bách Hợp Dallas đã làm lễ trao khăn quàng cho 18 thành viên của Làng.

Sau nghi thức chào cờ HĐVN, Cố vấn Làng trao khăn cho Lý Trưởng,

Lý trưởng trao khăn thành viên Ban Trị Sự và sau cùng Ban Trị Sự lần lượt trao khăn đến các thành viên của làng.

Lý Trưởng Làng Bách Hợp Dallas  
Ngựa Lòng LÊ VĂN PHƯỚC



Sau khi nhận khăn quàng...dân làng BHHĐTrN Dallas cảm thấy khỏe như voi.



## TRẠI NGÀNH THANH 2012

Trại Khai Phá còn gọi là Super Camp chấm dứt lúc 9 giờ sáng ngày thứ bảy 14 tháng 7 năm 2012 sau gần 1 tuần cùng sinh hoạt quy tụ 160 Hướng Đạo Sinh ở lứa tuổi 15 đến 20, cùng với gần 40 Trưởng và phục vụ viên với 50 nhân viên của trại trong quang cảnh thời tiết thật tốt đẹp tại Fiesta Island bên cạnh khu giải trí Sea World thuộc thành phố San Diego, miền nam California.

Ý tưởng tổ chức trại Khai Phá được Ủy Ban Quốc Gia Hướng Đạo Việt Nam (Vietnamese National Scouting Committee) lên kế hoạch bắt đầu vào buổi hội thảo dành cho các Trưởng gốc Việt sinh hoạt với Hội Hướng Đạo Hoa Kỳ vào mùa hè 2011 tại trại trường Philmont. Ban tổ chức được hình thành bắt đầu việc đề nghị và bổ nhiệm trưởng Vũ Xuân Hoàn đảm nhận vai trò Trại Trưởng, địa điểm thực hiện đã được góp ý, đề nghị và thăm viếng dựa trên ý tưởng chương trình sinh hoạt dành cho lứa tuổi Thanh, khu trại Fiesta Island là một bán đảo thuộc sở hữu của thành phố San Diego, được Châu San Diego thuê hàng năm sử dụng cho trại Hè của các đơn vị.

Chương trình sinh hoạt dành cho các em Hướng Đạo Sinh nam nữ được soạn thảo kỹ lưỡng phối hợp cùng chương trình của trại tạo cho các em có được những nét độc đáo, vừa chơi vừa học hỏi, phù hợp với lứa tuổi của các em Thanh sinh như sử dụng các dụng cụ, phương tiện di chuyển liên quan đến thể lực trên mặt nước như kayak, thuyền buồm, trượt ván băng buồm...

Bên cạnh chương trình do trại chuẩn bị có nhân viên đủ tiêu chuẩn hướng dẫn và thực hiện, một thành phần Trưởng trẻ cùng phối hợp giữa ban tổ chức và các đơn vị có Thanh sinh tham dự đã có một chương trình song song liên quan đến yếu tố kết thân, cùng phối hợp các dự án, trách nhiệm lãnh đạo, phục vụ trong tinh thần qua phương pháp của Phong trào Hướng Đạo mà các em đang sinh hoạt.

Đối với các Trưởng ở lứa tuổi khác, hậu cần, quản lý là nơi để các Trưởng tham gia phục vụ và sinh hoạt. Ban quản lý do người viết trách nhiệm chỉ có 10 vị, với sự giúp đỡ của quý Trưởng đơn vị luân phiên trong suốt thời gian trại cung cấp cho số lượng 260 trại sinh ngày 3 bữa với các món ăn đầy đủ chất bổ và mang sắc thái món ăn

Việt, khu nhà bếp được dựng ngoài trời, bao bọc bởi các tấm che nylon chung quanh các canopy đủ che nắng cho các lò nấu cùng các nồi lớn do Liên đoàn Chí Linh và công ty Quốc Việt cung cấp, với sự trợ giúp tích cực của Trưởng Trần Thị Huệ và Hồ Ngọc Bích cùng vài phụ huynh của Liên đoàn Chí Linh như anh Đặng Sơn, chị Lê Em, anh Đỗ Hoàn luôn túc trực trong sự thay đổi vài lần thực đơn hầu đáp ứng nhu cầu của trại sinh. Không khí khu nhà bếp không giây phút nào lại không náo nhiệt khi các anh Kính hằng ngày đi về từ Orange County với nhiệm vụ chuyên chở và cung cấp nhu cầu cần thiết nhưng cũng có trách nhiệm thêm việc nấu và xào com. Các anh Trương Chí Vĩ, anh chị Hải-Minh Thu, Nhan Thiện Hùng cũng đã dành một vài ngày nghỉ để giúp ban quản lý, cùng sự đóng góp của Trưởng Lê Phò, Trưởng Linh mục Victor Thảo và Tina Hằng Phạm Bắc Calif.

Chỉ có trại HĐ, chúng ta mới thấy các Trưởng cầm đoàn trong nét mặt vui tươi, không phiền hà khi được giao cho các việc rất lớn lao trong nhà bếp như rửa nồi, xào, chiên, rửa rau, thái rau cải.v.v.. trong không khí thật vui tươi và thân mật, đánh tan những khó nhọc dù là công việc chưa từng làm bao giờ, chúng ta sẽ nghĩ gì khi thấy cụ già tuổi ngoài 70 ngồi rửa nồi hàng giờ, kiên nhẫn thái từng lát hành, ớt, rau chuẩn bị cho các bữa ăn, nghĩ gì khi thấy một Trưởng ăn chay trường nhưng vẫn vui vẻ chiên gà, thịt hàng giờ khi được giao nhiệm vụ. Thế mà ban quản lý nhà bếp vẫn có chương trình trên nước như các em dù chỉ một thời gian rất giới hạn.

Trại Khai Phá 2012 bao gồm các đơn vị từ thủ đô Washington, miền Đông, miền Trung, gồm các đơn vị tại Dallas, Houston Texas, miền Tây gồm các đơn vị Oregon, San Jose, Sacramento, Orange County và San Diego. Đối với các Thanh sinh dựng lều theo đơn vị và giới tính Nam và Nữ, khi sinh hoạt được phân chia thành Tuần trong suốt kỳ trại với thành phần các đơn vị khác nhau.

Vài cảm nghĩ :

Đối với người viết, tham dự trại Khai Phá để cùng sát cánh với các Trưởng cung cấp cho các em Thanh sinh một chương trình sinh hoạt là một niềm hạnh phúc của một người hướng đạo, quá trình sinh hoạt không thể cho mình biết mọi việc, mỗi kỳ trại, mỗi chương trình cùng với hoàn cảnh, môi trường không thể giống nhau được, người viết may mắn có thể vừa học hỏi, vừa vui chơi lại vừa có cơ hội phục vụ.

Cảm nghĩ của người viết khi so sánh mình với các Trưởng lớn tuổi thì thật đáng kính phục khi các Trưởng sẵn sàng làm bất cứ việc gì để có thể giúp cho chương trình trại đạt kết quả. Không những thế, nét vui tươi thể hiện đối với các Trưởng cũng tạo cho bao nhiêu mệt nhọc tan biến, sự chia xẻ kinh nghiệm thật tích cực đóng

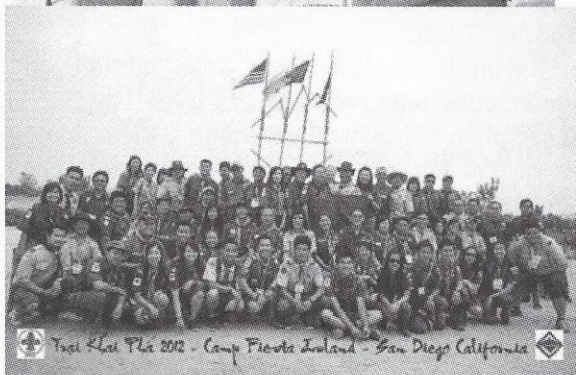
góp rất nhiều cho ban tổ chức trại tự tin hơn. Nhìn những Trưởng lớn tuổi vẫn hăng hái phục vụ, người viết cảm thấy mình nên cố gắng hơn nữa để có thể sánh vai với các bậc đàn anh.

Đối với các Trưởng trẻ, đây là một cơ hội nữa người viết có thể học hỏi; sự nỗ lực và dân chủ khi điều hành cũng như thay đổi chương trình tùy hoàn cảnh và điều kiện cho phép, sự hòa đồng và phân công đóng góp tích cực cho sự thành công của chương trình là những điểm người viết đáng học.

Bên cạnh đó, những phụ huynh đã tích cực đóng góp và hòa nhập với cuộc chơi Hướng đạo như những người đã từng sinh hoạt với phong trào lâu năm rồi, tuân thủ luật chơi dù ở phương diện nào cũng tạo sự thoải mái với người chung quanh. Người viết được hân hạnh cộng tác với các Trưởng dù chỉ là lần đầu sinh hoạt chung, có lẽ nhờ cùng mục tiêu với các Trưởng Chính, Phùng Bá Dallas, Nguyễn thị Thu Thảo, Trần Thiện, Quang Houston, Lê Hiếu, John Nguyễn từ Oregon, Võ Hiếu, Đào Thủy, Nguyễn Nhật, Nguyễn Lâm từ Sacramento, Lê Tuấn, Trần Long, Nguyễn Giang, Trần Hữu từ San Jose, Bảo Thụy từ Hoa Thịnh Đốn và còn nhiều vị nữa mà người viết không nhớ tên hết đã cùng nhau chuẩn bị những bữa ăn cho trại tốt đẹp.

Công việc được tăng thêm nghị lực khi được sự thăm viếng và khuyến khích bởi vị trưởng niên từ San Deigo (Trưởng Nguyễn văn Mỹ) hay những vị khách không mời nhưng có tấm lòng đối với các em và các trưởng.

### Vài hình ảnh sinh hoạt trại



LÝ NHẬT HUI

# TRẠI SẮP SẴN 9

Trại thường niên của anh chị em huynh trưởng Hướng Đạo hai tiểu bang Oregon và Wahington năm nay lại được tiếp tục tổ chức với danh hiệu Trại Sắp Sẵn 9 vào các ngày 29, 30 tháng 6 và 1 tháng 7 năm 2012 tại thành phố Beaverton, tiểu bang Oregon, trong khuôn viên khu đất riêng của anh chị Nguyễn Hữu Nghĩa, là một thân hữu của Hướng Đạo tại thành phố Beaverton, thành phố của những con hải ly, sát cạnh thành phố hoa hồng Portland. Nói là khu đất nghe có vẻ nhỏ bé và hình dung như là một khu vườn sau của một tư gia nhưng thật tế thì là một khu rừng thông rộng 15 mẫu gồm nhiều khu vực với những con đường rợp bóng mát, những khoảng không gian rộng rãi, những góc rừng thơ mộng do chính tay người chủ nhân cẩn cù chăm sóc tu bổ hàng bao nhiêu năm trời. Năm nay, anh chị Nguyễn Hữu Nghĩa cho phép anh chị em Hướng Đạo Oregon và Washington tổ chức trại trên đất nhà với một sự ưu ái đặc biệt và cả sự góp công, yểm trợ các tiện nghi cho suốt thời gian ba ngày trại.

Trại Sắp Sẵn, với chức năng là một trại huấn luyện huynh trưởng do Toán Huấn Luyện Tây Bắc Hoa Kỳ khởi đầu tổ chức và tiếp nối liên tục từ năm 2004 đến nay gồm các trại huấn luyện từ Sắp Sẵn 1, thực hiện trách nhiệm huấn luyện huynh trưởng cho các đơn vị tại địa phương theo thủ bản huấn luyện của Hướng Đạo Việt Nam và Hướng Đạo Hoa Kỳ. Trong hoàn cảnh sinh hoạt của những đơn vị Hướng Đạo tại Oregon và Washington, Toán Huấn Luyện Tây Bắc Hoa Kỳ chủ trương các trại Sắp Sẵn ngoài chức năng đào tạo huynh trưởng còn là dịp cầu nối kết tình huynh đệ và thúc đẩy các sinh hoạt Hướng Đạo tại địa phương. Vì vậy, Trại Sắp Sẵn 8, vào năm 2011, mở rộng cho sự tham dự của Kha Sinh qua các sinh hoạt mùa đông trên núi tuyết và Sắp Sẵn 9, với chủ đề chung “10 năm nhìn lại,” là cơ hội cho anh chị em huynh trưởng cùng nhau trao đổi ý kiến bằng các đề tài hội luận xoay quanh chủ đề chung. Vì vậy, Sắp Sẵn 9, đã là một trại sinh hoạt mang tính thân hữu, mặc dù, các đề tài hội luận chất chứa bao nhiêu ưu tư cho sinh hoạt của phong trào tại hai tiểu bang miền Tây Bắc này. Trưởng Võ Thành Nhân, chủ tịch Hội Đồng Trung Ương HĐVN, cũng đã bày tỏ sự đồng tình với quan điểm tổ chức trại và cho biết, đây là một hình thức trại hữu ích trong sự hâm nóng và kích thích hoạt động cho các đơn vị, cũng giống như trại của các đơn vị miền Đông Hoa Kỳ vẫn tổ chức hàng năm. Với số lượng 30 trại sinh, là con số thấp nhất trong 9 trại Sắp Sẵn, nhưng bao gồm các huynh trưởng chủ lực của các Liên Đoàn Hoa Lu, Tây Sơn, Việt Hùng và các Trưởng Huấn Luyện thuộc Toán HL Tây Bắc Hoa Kỳ. Dưới mái lều hội trường chính của trại, anh chị em đã lần lượt trình

bày và trao đổi ý kiến về các vấn đề liên quan đến hai trọng điểm là sinh hoạt đơn vị và huấn luyện huynh trưởng. Các chi tiết về sự khó khăn trong công tác tổ chức và phát triển đoàn, Hướng Đạo Trưởng Niên, các ưu khuyết điểm về hình thức lẫn nội dung của các trại huấn luyện, các nhu cầu thay đổi trong việc trang bị kiến thức và khả năng cho huynh trưởng, v. v... đã được anh chị em góp ý rất thẳng thắn và sâu sắc. Trong vòng tròn hội luận, các huynh trưởng trẻ trung cũng như quý Trưởng lão thành, đều hào hứng trình bày ý kiến của mình cũng như chú tâm lắng nghe quan điểm của anh chị em khác. Cái thời gian 10 năm trong chủ đề chính đề đánh dấu thời gian hoạt động của Toán Huấn Luyện kể từ ngày thành hình. Chương trình trại ngoài các cuộc hội luận là các sinh hoạt dưới hình thức trại sinh hoạt Tráng Đoàn, và thật sự, các sinh hoạt thân hữu này đã tạo cho trại bầu không khí rất vui nhộn và thú vị. Bên cạnh các Trưởng trực điều hành trại, các Trưởng có tài hoạt náo như Trưởng Phạm Dũng, Trưởng Nguyễn Vĩnh đã liên tục làm cho không khí trại luôn hào hứng, sôi động và rộn rã những tiếng cười thú vị, thoải mái. Anh chị em huynh trưởng, năm nay không phải đảm nhận công tác của một khóa huấn luyện nên càng thêm nhiều vui vẻ, năng động với tinh thần tất cả là trại sinh. Các Trưởng lão thành của Portland và Seattle như Trưởng Bùi Văn Giải, Nguyễn Vũ Trường, Nguyễn Văn Phúc, các Trưởng ở xa đến dự trại như Trưởng Tiến Lộc, Trưởng Võ Thành Nhân đều hòa mình cùng các anh chị em trẻ trong mọi sinh hoạt trại, từ hội luận, trò chơi, nấu nướng, lửa trại v. v... đều ngủ dưới lều riêng dù trại đã được chuẩn bị sẵn một khu vực trong nhà thật rộng rãi, và tiện nghi.

Trưởng Võ Thành Nhân, hy sinh một chuyến công tác riêng để dành trọn thời gian các ngày cuối tuần cùng anh chị em huynh trưởng Oregon-Washington, và cũng đề tổ chức các nghi lễ trao tặng huân chương Bách Hợp cho các Trưởng Trịnh Văn Toàn và Nguyễn Văn Phúc theo đề cử của Ban Huynh trưởng địa phương và Trưởng Văn Phòng Trưởng Hướng Đạo Trưởng Niên Nguyễn Đình Tuấn, cùng các Bằng Tường Lục cho các Trưởng Trương Văn Tiến, Nguyễn Ngọc Tùng, Nguyễn Ngọc Hải là những người huynh trưởng đã cống hiến thật nhiều tâm sức, công lao trong việc xây dựng và phát triển hoạt động của phong trào Hướng Đạo tại địa phương. Trong phần thuyết trình theo chương trình trại, Trưởng Võ Thành Nhân đã dành trọn thời gian một giờ để cung cấp cho anh chị em những thông tin về chương trình STEM và Scout Center for STEM do Trưởng chủ trương và tổ chức tại Virginia. Để mang lại không khí sinh hoạt mới và bổ ích cho giới trẻ tại Oregon và Washington, Trưởng Bạch Văn Nghĩa đã bàn luận cùng Trưởng Võ Thành Nhân để phát triển chương trình này tại địa phương. Ý kiến này được anh chị em tán đồng và cũng theo đề nghị của Trưởng Bạch Văn Nghĩa, anh Trần Văn Thuyết, một bác sĩ trẻ, cũng mới tuyên hứa trở thành Hướng Đạo Sinh

với sự chủ lễ của Trưởng Tiến Lộc, đã tự nguyện đảm nhận việc tổ chức một Scout Center for STEM cho Oregon và Washington ngay tại phòng mạch mới của mình sẽ khai trương trong tháng 8-2012 tại khu vực South East thành phố Portland. Hy vọng rằng chương trình này sẽ được xúc tiến nhanh chóng và tốt đẹp để cung cấp thêm “sân chơi” cho giới trẻ, và biết đâu, cho cả giới “vẫn luôn trẻ, không chịu già.” Một sinh hoạt không thể thiếu được trong một trại Hướng Đạo là lửa trại. Lửa trại Sắp Sẵn 9 ngoài những phút giây sôi nổi theo phong cách của một đêm lửa Hướng Đạo với sự đóng góp tâm tình của các Trưởng lão thành, và đặc biệt của Trưởng chủ tịch HĐTU/HĐVN, không khí lửa trại thật rộn rã vui nhộn với các tiết mục tham dự của các đơn vị, những trò vui, bài hát, băng reo đã được các trưởng thay phiên nhau quản trò hết sức khéo léo và duyên dáng đã đem lại cho toàn trại những phút giây thú vị, đáng nhớ. Một điều không thể không nhắc đến là phần âm thực, chị Lê Thanh, đầu bếp thường xuyên của các trại Sắp Sẵn, với sự góp sức tích cực của các chị Lisa, bề trên của Trưởng Nguyễn Quân và chị Hà, bà chủ của khu đất trại cùng các em dự trưởng Kha Đoàn Tây Sơn đã chuẩn bị và cung cấp cho toàn trại những bữa ăn thật ngon miệng, đầy đủ chất lượng.

Trại Sắp Sẵn 9, dù không là một trại Huấn Luyện như suy nghĩ của một số anh chị vừa đảm nhận trách nhiệm huynh trưởng của đơn vị, hay các anh chị Vy, Lâm, Khương từ Colorado chạy xe suốt 20 giờ đến dự trại, mong muốn có cơ hội để học hỏi thêm về “nghề Trưởng,” nhưng chắc là một kỳ trại thấm đượm tình cảm huynh đệ Hướng Đạo và cũng có nhiều những điều thú vị của đời sống Hướng Đạo, có lẽ cũng gián tiếp đem lại cho anh chị em những kinh nghiệm về sinh hoạt của phong trào. Cũng là điều đáng nói ở đây là, dù ở thật xa nơi quê nhà, nhưng vẫn như tất cả các trại Sắp Sẵn từ trại đầu tiên đến nay, Trưởng Voi Hoạt Bát, người quản trò điều luyện của phong trào, luôn có mặt và luôn đem lại cho anh chị em nhiều kinh nghiệm sinh hoạt cũng như niềm vui vẻ, lạc quan và không khí sống động cho mỗi sinh hoạt trong trại. Năm nay, anh chị em trại có dịp chúc mừng sinh nhật lần thứ 70 và kỷ niệm 40 năm thụ phong Linh Mục của Trưởng.

Ban huynh trưởng các Liên đoàn tại Oregon và Washington, cũng như Toán Huấn Luyện Tây Bắc Hoa Kỳ, sau các phần hội luận đã có những ý kiến đóng góp tích cực và hữu ích, hy vọng rằng sẽ có những chuyển biến mới trong sinh hoạt tại đơn vị cũng như trong các công tác huấn luyện. Và dự kiến mới cho Sắp Sẵn 10 của năm tới là một kỳ trại thám du Yellow Stone National Park. Tin hành lang từ Toán Huấn Luyện Tây Bắc là trại sẽ dành cơ hội cho các dự trưởng Kha Đoàn thực hành công tác tổ chức. Nghe có vẻ hấp dẫn, hãy chờ xem.

Tháng 7, 2012

**Báo nhanh BẠCH VĂN NGHĨA**

# Nói dây liên lạc

## Ngựa Siêng năng

### Tr. Hạc bác ái Nguyễn thị Hạnh Nhơn

Nghe danh trường đã lâu, không có dịp diện kiến, chắc chắn sẽ có hân hạnh được gặp trường vào dịp trường nhận huy chương Bách Hợp đầu tháng 9 này. Xin cảm ơn trường đã khen “.. báo được trình bày rất đẹp, hình đẹp, bài rất hay ...” trường lại gửi củi cho ngọn lửa Liên Lạc tiếp tục cháy. Được như vậy Liên Lạc còn ngại ngần gì mà không thẳng tiến.

### Tr. Nguyễn Minh Thế (Santa Ana, CA)

Hình như từ ngày Chị Đoàn thị Liên lia rùng, nhóm anh chị em mình ít tạo dịp gặp nhau. Sau khi phát hành số báo Liên Lạc này, tôi có thì giờ nên sẽ xuôi nam một chuyến, mong được gặp chị và chị Thục để hàn huyên. Cảm ơn chị đã gửi cho Liên Lạc một bó củi lớn. Mong gặp.

### Tr. Nguyễn Tuyết Nga (Newark, CA)

Cảm ơn trường đã góp củi cho “Bếp Hồng,” chắc là Trung Trường đã có địa chỉ của trường và đã liên lạc với trường.

### Tr. Dương thị Kim Sơn

Tấm hình đám tang Chị Đoàn thị Liên đã đặt vào cuối bài của Trường đăng trong số này. Mong trường tiếp tục viết bài cho các số sau. Cảm ơn trường đã liên tục yểm trợ cho Liên Lạc.

### Tr. Ngô Viết Hoàng (San Antonio, TX)

San Antonio đâu có phải là vùng xa xôi như trường tả, tôi thường qua Houston, sẽ xin liên lạc với trường.

### Tr. Tôn thất Thạnh

Thành thực xin lỗi trường vì LIÊN LẠC đã đổi tên trường thành Tôn Thất Tùng, xin cảm ơn trường đã gửi thêm củi cho Liên Lạc.

### Tr. Nguyễn Phú Thiệu (Brossard, Canada)

Xin cảm ơn trường đã nhiều lần gửi củi lửa và khuyến khích Liên Lạc, mong có dịp gặp trường.

### Tr. Lan Anh Trần Ngô (NJ)

Hân hạnh được gặp Lan Anh tại San Jose tháng trước, lại bất ngờ được biết Lan Anh là em gái cưng của anh Trần từ Huyền, một HĐTrN kỳ cựu của vùng này, xin cảm ơn Lan Anh đã gửi củi rất đều đặn..

### Bà Phan Như Ngân (Spring Valley, CA)

Vài hàng kính thăm chị, hy vọng trong tháng 9 này em có dịp xuống nam California sẽ ghé thăm chị. Phải cảm ơn chị một lần nữa, vì nếu chị đã không giúp LIÊN LẠC \$500, số báo này sẽ thiếu hụt tiền thanh toán chi phí.

### Tr. Châu văn Lộc (Làng Nam Quan Paris, France)

Nghe tin anh bị đau phải nằm liệt giường, không đi lại được. Là một HĐ hăng say hoạt động như anh mà không đi trại, đi họp với các em được thì thật là buồn. ACE phụ trách LIÊN LẠC cầu xin ơn trên phù hộ anh chóng bình phục. Đã nửa tháng nay không thấy anh gọi NSN, bạn quá không gọi lại anh, sau khi Liên Lạc phát hành sẽ xin tiếp tục hàn huyên.

### Tr. Lê Xuân Đăng (San Jose, CA)

Được tin từ gia đình trường Đăng, tình trạng sức khỏe trường vẫn chưa được bình phục, đã được chuyển qua nursing home tại Sunnyvale Health Care Center. Trường không còn nhận diện được người tới thăm. Mặc dầu đã 96 tuổi, đạo trưởng đạo Lâm Viên ngày trước vẫn tiếp tục sinh hoạt với anh chị em trường niên Bắc CA đều đặn. Cầu xin trường chóng phục hồi.

### Chị Nguyễn Trung Thoại

Xin cảm ơn gia đình Trường Nguyễn Trung Thoại đã luôn luôn yểm trợ ban phụ trách LIÊN LẠC giúp duy trì tờ báo mà Trường Thoại đã gây dựng. Mong không phụ lòng chị và gia đình.

### Tr. Lê Văn Lệ (Padstow, NSW 2211, Úc)

Đã lâu không nghe tin trường. Mong nhận được tin tức và hình ảnh của Xóm HĐTrN Sydney.. Xin gửi lời thăm sức khỏe trường Viêm và quý trường thuộc xóm.

### Tr. Vũ Chấn (St Petersburg, FL)

Cảm ơn trường đã tiếp củi cho Liên Lạc. Xin trường cho biết tại St Petersburg có ACE HĐ để gửi báo.

### Tr. Sato T. Barber (Raleigh, NC)

Trường yểm trợ LIÊN LẠC rất đều đặn làm cho ban phụ trách lên tinh thần. Xin cảm ơn

### Cải chính

1. Trường Oanh Oanh Hùng Khí Minh-Trang cho biết số tiền US\$100.00 gửi Chủ Nhiệm LL là tiền của Chi Nhánh Đức đóng góp cho quỹ Liên Lạc, chứ không phải là tiền riêng của Trường. Xin cải chính cho rõ.

2. Trường Bùi Dzũng từ Pháp cho biết danh sách làng BH HĐTrN nơi trang 4 của LL5 không phải là “tân hội đồng làng Lyon” như thông báo, mà đó là danh sách làng Lyon tính đến năm 2010. Xin cải chính cho đúng.

## Ngựa Siêng năng

# HỘP THƯ TAT

\* LL cần edit bài gửi tới. Có khi phải cắt bỏ cho vừa đất LL, có khi sửa chính tả hay những lỗi đánh máy... nhưng LL sẽ không thêm bất cứ điều gì vào nguyên văn của quý Trường. Xin quý Trường gửi bài hiểu cho.

\* LL xin nhắc là dấu xin đánh ngay sau mẫu tự cuối cùng, không cần một "space."

\* Địa danh xin viết theo tiếng Việt. Thí dụ: Sài Gòn, thay vì "Saigon."

\* **Trường Nguyễn Văn Thư, Canada.** Cám ơn Trường đã gửi bài cho LL. Bài của Trường đã đi trong số này.

\* **Trường Oanh Oanh Hùng Khí Minh Trang, Đức quốc.** Cám ơn Trường đã gửi bài cho LL. Bài đã đi trong số này. Đóng góp của Trường làm anh em trong Tòa Soạn LL rất vui với hai điều tốt đẹp. Thứ nhất là bài vở của LL đã có tác dụng tích cực đến quý Trường độc giả. Thứ hai là nội dung LL làm cuộc sống gia đình của hai Trường thêm vui. Chúc hai Trường thêm 50 năm hạnh phúc.

\* Trích nguyên văn thư **Trường Bùi Năng Phán** gửi cho LL để chia sẻ ý kiến với quý Trường độc giả: *Kính thăm Trường Trần Anh Tuấn,*

*Cám ơn Tr. Trần Anh Tuấn đã khôn khéo giới thiệu tập sách "Thư gửi anh Đoàn trường"... Nhân tiện xin giải thích thêm về Huy hiệu HDVN cho một số anh chị em chưa biết. (cũng là cách giới thiệu thêm về tập sách nhỏ, tuy không "đọc đáo" nhưng nếu ai chưa đọc cũng sẽ... không hối tiếc)*

*Sau năm 1975, hai hội nam và nữ HDVN bị giải thể nên huy hiệu bách hợp và tam điệp chỉ còn là "kỷ niệm," nhưng anh chị em ta không muốn nó ra đi một cách tức tưởi như vậy, nên các chi nhánh Âu châu đã sử dụng huy hiệu hoa bách hợp nằm gọn trong lá tam điệp của Hội nam và nữ HDVN tại Pháp, do Tr. Nghiêm Văn Thạch thành lập và là Hội trưởng, đây là Hội HDVN duy nhất "chính danh" còn tồn tại cho đến ngày nay.*

*Vì chỉ nước Pháp có liên hội HĐ trước khi nghị quyết "mỗi quốc gia một hội" ra đời, và chỉ có một Hội HĐ Albany lưu vong "chính danh" là ngoại lệ do "đặc sủng" của Thủ lãnh Bi Pi khi còn sống.*

*Sau Hợp bạn Thắng Tiến I tại Jambville Paris (1985), Ủy Ban Quốc Tế Liên Lạc HDVN (tức Hội Đồng Trung Ương) quyết định lấy Huy hiệu hoa bách hợp "đề lên" lá tam điệp (thêm chữ HDVN thay chữ Sắp Sẵn) làm huy hiệu cho anh chị em thuộc hai hội nam và nữ HDVN ở hải ngoại. Đối với ta thì đó là huy hiệu của "hội" tượng*

*trung cho ý chí hiệp nhất các chi nhánh, nhưng đối với quốc tế thì nó là huy hiệu của HDVN tại Pháp.*

*Tùy theo thỏa hiệp đạt được giữa mỗi chi nhánh với hội HĐ bản địa, huy hiệu này được thừa nhận như là băng hiệu của một Đạo, Đoàn, Sắc dân hay chỉ là một Chuyên hiệu "Văn hóa và Phong tục Việt nam." Do đó, cũng tùy theo chi nhánh mà huy hiệu thân yêu này được nằm ở vị trí khác nhau trên đồng phục HĐ. Chi nhánh Hòa Lan đạt được thỏa hiệp gắn huy hiệu này bên tay trái thay thế huy hiệu Đạo, và HDS nào đạt được chuyên hiệu VH PT VN thì được gắn thêm trên nắp túi áo trái như các chuyên hiệu khác nhưng nó "to" hơn.*

*Tuy chẳng ai cấm chúng ta mang nó trên túi áo trái như thời "vàng son" nhưng đi họp với anh em sở tại mà mang huy hiệu này thay huy hiệu của hội "hắn" thì hơi... kỳ, dù anh em rất thông cảm. Bởi thế, anh em ta cứ phải theo lời dặn của ông bà "đi với Bụt mặc áo cà sa, đi với Cha đeo thánh giá."*

*Hướng đạo là một "cuộc chơi," nhưng do ta chơi xòng phẳng và quân tử, nên "đối phương" rất kính nể và dành nhiều ưu đãi. Dù biết ta đang thất thế, nhưng "hắn" không thể coi thường ta được.*

*Đông dài một chút theo cảm xúc riêng, Trường nào thấy sai hoặc muốn bổ túc thì cứ lên tiếng cho... vui. TABTT những ai đang đọc mấy dòng chữ này.*

*Bùi Năng Phán (Cáo lãng tử)*

\* **Đọc sách báo HĐ.** Nguyệt san *Bạch Mã*. Nhân tường thuật buổi lễ chào cờ đầu năm Nhâm Thìn 2012, Thân Trọng Tuấn đề nghị các nghi lễ như Chào Cờ, và các bài hát như Quốc Ca, HĐ Hành Khúc... nên bằng khẩu lệnh tiếng Việt và ACE cùng hát thay vì đứng im lặng nghe đĩa. Đây là những đề nghị thiết thực và đúng đắn, chứ không phải như chuyện bạch hóa Khu Rừng Boulogne ngày nào trên internet! Phần "Tin Tức và Thư Tín" của *Bạch Mã* cũng đề cập đến "Hội Đồng Trung Ương Hướng Đạo Triều Tiên..." Không hiểu "Triều Tiên" nhằm chỉ danh nước nào. Trước nay, chúng ta quen gọi Đại Hàn và Bắc Hàn. Vậy Triều Tiên là Đại Hàn hay Bắc Hàn?

\* **Những sai sót trong LL số trước.** Trong LL số 5 có những sai sót sau:

1. Trang bìa 2: Tên Trường Nguyễn Minh Triết đã bị đánh máy sai thành họ Lê. Xin lỗi Trường Triết.

2. Trang 1: Bài về Trường Nguyễn Thị Đáp không có tên người viết. Tác giả bài này vốn là con trai của Trường Đáp.

3. Trang 3: Tên tác giả thường cũng là dấu hiệu chấm dứt bài, nhưng tên Trường Nguyễn Mạnh Kym lại để trước hai bức hình thuộc nội dung của bài do trường Kym viết.

\* Hẹn quý Trường số tới. Hy vọng LL sẽ nhận được thêm sự cộng tác của nhiều Trường đang.. lặn!

TAT

Liên Lạc

## Vài hình ảnh sinh hoạt Hướng Đạo

### Trại Sắp Sẵn 9, Tây Bắc Hoa Kỳ



Lễ Tuyên Hứa được cử hành trên không trung với sự tham dự của một số trưởng chen vai nhau trong basket của một khinh khí cầu màu sắc rực rỡ. Tân HDS là Bác sĩ Trần Văn Thuyết, tuy rất bận rộn về nghề nghiệp nhưng đã rất hăng say sinh hoạt HĐ trong ban huynh trưởng của Troop 714 vùng Portland, OR. (Hình Ngọc Tùng)

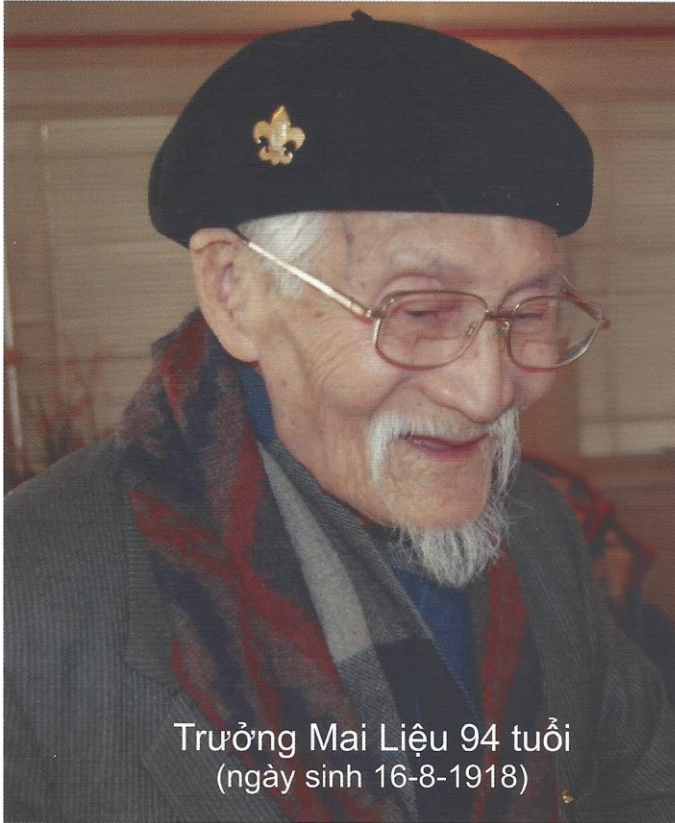


Liên Đoàn Bách Việt (San Jose) kỷ niệm 10 năm thành lập, LIÊN LẠC xin chia vui cùng LĐT Biện Thị Quý, các trưởng, và các em HĐ LD Bách Việt (ảnh các HĐTrN tới thăm khu trại LDBV)



Liên Lạc xin chia vui cùng Kha Đoàn 75 nhân dịp kỷ niệm 30 năm

## Sinh hoạt tại các Làng BH Hướng Đạo Trưởng Niên



Trưởng Mai Liệu 94 tuổi  
(ngày sinh 16-8-1918)

**Nhân dịp Sinh nhật trưởng Mai Liệu  
Văn phòng HĐTrN và Báo Liên Lạc  
kính chúc trưởng dồi dào sức khỏe.**

### Lễ trao khăn quàng Làng BHHĐTrN Dallas, TX



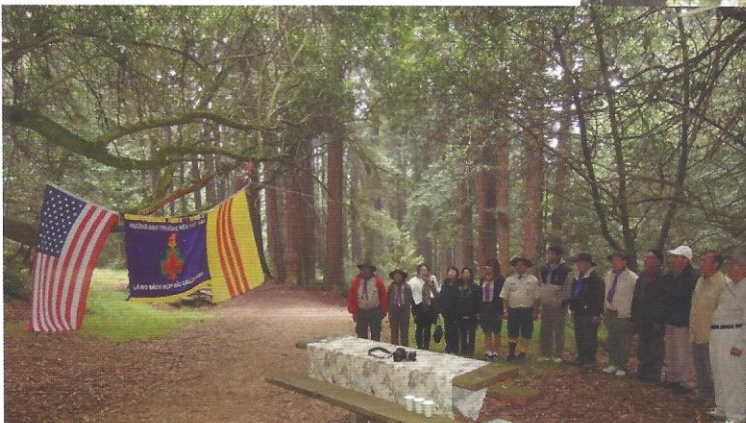
Dân Làng lần lượt nhận khăn từ Ban Trị Sự Làng.



Dân làng BHHĐTrN Dallas nhận khăn quàng HĐTrN từ các cố vấn và Ban trị sự làng

## Làng BHHĐTrN Bắc California

Dân Làng Bách Hợp Hướng Đạo Trưởng Niên bắc California vượt rừng redwood (Oakland) để lên khu vực cắm trại. Vì tuổi cao nhiều trưởng không cắm trại qua đêm như các trại Cát Vàng ngày trước, nên thường tổ chức các trại “Hướng Đạo Một Ngày” sáng đi chiều về.



ảnh Chu Tuấn

